

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
VỤ GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ VÀ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN**

**TÀI LIỆU
HƯỚNG DẪN GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG
CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRONG HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP**

Hà Nội - 2022

Lời nói đầu

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”, trong đó xác định nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu là: “đa dạng hóa nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng”, “nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, giáo viên, giảng viên, cộng tác viên phụ trách công tác giáo dục thanh niên, thiếu niên và nhi đồng trong các cơ sở giáo dục”.

Để triển khai hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp đó đồng thời góp phần thực hiện thành công những mục tiêu giáo dục trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, ***Tài liệu Hướng dẫn giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trung học cơ sở trong Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*** được biên soạn trên cơ sở cập nhật những quy định hiện hành và những kết quả nghiên cứu, những hoạt động và mô hình đã thực hiện thành công trong thực tiễn.

Tài liệu được cấu trúc gồm 03 phần:

Phần I: Một số vấn đề chung về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh THCS

Phần II: Hướng dẫn giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trung học cơ sở trong Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Phần III: Kế hoạch tổ chức hoạt động minh họa

Mặc dù đã rất cố gắng để biên soạn tài liệu, song do nhiều nguyên nhân, tài liệu khó có thể tránh khỏi những thiếu sót nhất định, chúng tôi mong nhận được ý kiến phản hồi, góp ý của đồng nghiệp để bổ sung, hoàn thiện tài liệu phục vụ bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, cộng tác viên phụ trách công tác Đoàn, Đội, công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các nhà trường, góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong nhà trường, thực hiện thành công Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Trân trọng cảm ơn.

Tập thể tác giả

MỤC LỤC

TT	Nội dung	Trang
	<i>Lời nói đầu</i>	2
	Phần I. Một số vấn đề chung về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trung học cơ sở	5
I.	Một số khái niệm cơ bản	5
II.	Vai trò, đặc điểm, yêu cầu của giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trung học cơ sở	7
III.	Khung nội dung giáo dục đạo đức cho học sinh trung học cơ sở	9
IV.	Phương thức giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trung học cơ sở	10
	Phần II. Hướng dẫn giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trung học cơ sở trong Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	11
I.	Căn cứ để tổ chức giáo dục đạo đức, lối sống trong Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	11
II.	Nguyên tắc thiết kế và tổ chức hoạt động TNHN để giáo dục đạo đức, lối sống cho HS	14
III.	Yêu cầu tích hợp	15
IV.	Lựa chọn, phát triển nội dung ngữ liệu trong chương trình HĐTNHN để tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống cho HS	17
V.	Các hình thức tổ chức hoạt động tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống cho HS	33
VI.	Các phương pháp tổ chức hoạt động tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống cho HS	35
VII.	Quy trình tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống trong hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp	42
	Phần III. Kế hoạch tổ chức hoạt động minh họa	47
3.1.	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	48
3.2.	Sinh hoạt dưới cờ	64
3.3.	Sinh hoạt lớp	68
	Phụ lục	73
	Tài liệu tham khảo	79

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

DHTC	Dạy học tích cực
ĐĐLS	Đạo đức, lối sống
GDĐT	Giáo dục và đào tạo
GV	Giáo viên
GVBM	Giáo viên bộ môn
GVCN	Giáo viên chủ nhiệm
HĐ	Hoạt động
HĐGD	Hoạt động giáo dục
HĐTNHN	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp
HS	Học sinh
KH	Kế hoạch
LLGD	Lực lượng giáo dục
PHHS	Phụ huynh học sinh
PP	Phương pháp
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
TNTNND	Thanh niên, thiếu niên, nhi đồng
XHCN	Xã hội chủ nghĩa

Phần I

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

I. Một số khái niệm cơ bản

1. Đạo đức

Theo Từ điển Tiếng Việt, đạo đức là “phép tắc về quan hệ giữa người và người, giữa cá nhân với tập thể, với xã hội”, là “phẩm chất tốt đẹp của con người: sống có đạo đức, rèn luyện đạo đức”¹.

Theo nhóm tác giả Mai Văn Bính (Chủ biên), Lê Thanh Hà, Nguyễn Thị Thanh Mai, Lưu Thu Thủy, đạo đức “là hệ thống các quy tắc, chuẩn mực xã hội mà nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích của cộng đồng, của xã hội”².

Như vậy, bản chất đạo đức là những quy tắc, chuẩn mực trong quan hệ xã hội được xã hội thừa nhận và tự giác thực hiện. Với HS, đạo đức được hiểu là trách nhiệm trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân, quyền và nghĩa vụ của HS được thể hiện ở thái độ, hành vi, hiệu quả học tập và rèn luyện.

2. Lối sống

Lối sống “là cách thức diễn ra của hoạt động đã trở thành ổn định, mang đặc điểm riêng”³. Có nhiều quan điểm khác nhau về lối sống và hiểu một cách khái quát nhất *lối sống chính là những hoạt động sống của con người chịu sự chi phối, quy định của những điều kiện văn hóa, kinh tế, xã hội nhất định*. Về thực chất, lối sống là cách thức con người ứng xử với tự nhiên và xã hội để tồn tại và phát triển.

Theo nhóm tác giả Trần Kiều, Vũ Trọng Rỹ, Hà Nhật Thăng và Lưu Thu Thủy: “Lối sống là những cách suy nghĩ, kỹ năng ứng xử (cách nghĩ, nếp sinh hoạt, thói quen, phong cách học tập, làm việc, giao tiếp, xử sự...) tạo nên cái riêng của mỗi cá nhân hay một nhóm người nào đó”⁴.

Như vậy, lối sống là tổng hòa những dạng hoạt động sống ổn định của cộng đồng và các cá nhân, thể hiện đặc trưng riêng của từng cá nhân, từng cộng đồng người, được thực hiện theo chuẩn giá trị xã hội nào đó trong sự thống nhất với các điều kiện kinh tế - xã hội nhất định. Lối sống phụ thuộc vào thời đại con người đang

¹ Hoàng Phê chủ biên (2004), *Từ điển Tiếng Việt*, Viện Ngôn Ngữ học, NXB Đà Nẵng.

² Mai Văn Bính (Chủ biên), Lê Thanh Hà, Nguyễn Thị Thanh Mai, Lưu Thu Thủy, *Giáo dục công dân 10*, NXB Giáo dục Việt Nam (2014).

³ Hoàng Phê chủ biên (2004), *Từ điển Tiếng Việt*, Viện Ngôn Ngữ học, NXB Đà Nẵng.

⁴ Trần Kiều, Vũ Trọng Rỹ, Hà Nhật Thăng, Lưu Thu Thủy (2001), *Thực trạng và giải pháp giáo dục đạo đức, tư tưởng chính trị, lối sống cho thanh niên học sinh, sinh viên trong chiến lược phát triển toàn diện con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, NXB Văn hoá-Thông tin, Hà Nội, tr. 10.

sống, với các điều kiện vật chất, kinh tế, các quan hệ xã hội, các thói quen, tập quán, tục lệ của thời đại đó.

3. Giáo dục đạo đức, lối sống

Giáo dục đạo đức là quá trình tác động đến đối tượng giáo dục để hình thành trong họ những yếu tố tình cảm, niềm tin, lý tưởng và tất cả được thể hiện thông qua hoạt động thực tiễn của con người.

Theo tác giả Hà Thế Ngữ và Đặng Vũ Hoạt: “Giáo dục đạo đức là quá trình biến các chuẩn mực đạo đức, từ những đòi hỏi bên ngoài của xã hội đối với cá nhân thành những đòi hỏi bên trong của bản thân, thành niềm tin, nhu cầu, thói quen của người được giáo dục”⁵.

Tiếp cận khái niệm giáo dục đạo đức trong mối quan hệ thống nhất giữa nhận thức - tình cảm - thái độ - hành vi, nhà nghiên cứu Phạm Minh Hạc cho rằng “giáo dục đạo đức là một quá trình kết hợp nâng cao nhận thức với hình thành thái độ, xúc cảm, tình cảm, niềm tin hành vi và thói quen đạo đức”⁶.

Dưới góc độ giáo dục học, giáo dục đạo đức là bộ phận hợp thành của nội dung giáo dục toàn diện nhằm giúp thế hệ trẻ hình thành lý tưởng, ý thức và tình cảm đạo đức, tạo nên những hành vi và thói quen hành vi đạo đức của con người mới, xã hội chủ nghĩa thể hiện ở những phẩm chất đạo đức.

Giáo dục hành vi đạo đức là tổ chức cho học sinh lặp đi, lặp lại nhiều lần những thao tác, hành động đạo đức trong học tập, sinh hoạt, trong cuộc sống nhằm có được hành vi đạo đức đúng đắn và từ đó có thói quen đạo đức bền vững.

Giáo dục lối sống cho HS là giáo dục cho HS cách cư xử chuẩn mực trong cuộc sống thường ngày, cách cư xử có văn hóa trong các mối quan hệ với chính bản thân mình, với những người khác, với môi trường thiên nhiên...

Như vậy, có thể hiểu giáo dục đạo đức, lối sống cho HS là quá trình chuyển hóa các chuẩn mực đạo đức, lối sống từ những đòi hỏi bên ngoài của xã hội thành những đòi hỏi bên trong của mỗi HS thành tình cảm, ý chí, niềm tin, lý tưởng, nhu cầu, thói quen, hành vi ứng xử của HS. Giáo dục đạo đức, lối sống làm cho các quy tắc, các chuẩn mực đạo đức, của lối sống xã hội được HS nhận thức một cách đúng đắn, đầy đủ hơn, góp phần điều chỉnh hành vi của HS phù hợp với những chuẩn mực đạo đức xã hội.

Ngày nay, giáo dục đạo đức cho HS là giáo dục đạo đức xã hội chủ nghĩa. Giáo dục đạo đức chính là hình thành và phát triển ở HS tinh thần yêu nước, thẩm nhàn lý tưởng xã hội chủ nghĩa, thật sự say mê học tập, có ý thức tổ chức kỷ luật, kính

⁵ TS. Nguyễn Xuân Trung (Chủ biên), TS. Lê Thị Thu Hồng, Ths Trần Thị Hợi, Ths Lê Thị Hằng, *Giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình và cộng đồng Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, NXB Lao động-Xã hội.

⁶ TS. Nguyễn Xuân Trung (Chủ biên), TS. Lê Thị Thu Hồng, Ths Trần Thị Hợi, Ths Lê Thị Hằng, *Giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình và cộng đồng Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, NXB Lao động-Xã hội.

thầy, yêu bạn, có nếp sống lành mạnh, biết tôn trọng pháp luật để HS thực sự trở thành nguồn nhân lực chất lượng cao của đất nước, nhân tố quan trọng góp phần quyết định tương lai, vận mệnh của đất nước. Mục đích của việc giáo dục đạo đức, lối sống là góp phần hình thành, củng cố và phát triển lý tưởng sống, khát vọng sống cho HS. Đó chính là lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, là ước mơ, hoài bão mang tài năng, sức lực của cá nhân để đóng góp cho xã hội, làm cho xã hội ngày càng tốt đẹp hơn, con người ngày càng hoàn thiện hơn.

Với HS, lý tưởng sống, khát vọng cống hiến không phải là những hành động quá lớn lao, vĩ đại mà có thể biểu hiện qua những suy nghĩ tích cực, hành vi, ứng xử văn hoá, hoạt động có ích, xuất hiện trong cuộc sống hàng ngày. HS tự nguyện, tự giác đóng góp trí tuệ, tài năng và tâm huyết của bản thân vì lợi ích của tập thể và cộng đồng trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi mà không đòi hỏi được đáp lại. Để phát huy khát vọng cống hiến, lối sống cống hiến, HS có thể đóng góp từ những việc có ý nghĩa dù là đơn giản nhất, duy trì đạo đức, hoàn thiện bản thân và hướng đến những giá trị tốt đẹp.

II. Vai trò, đặc điểm, yêu cầu của giáo dục đạo đức, lối sống trong nhà trường

1. Vai trò

a) Giáo dục ĐĐLS cho HS giữ vai trò quan trọng đối với sự hình thành, phát triển và hoàn thiện nhân cách của mỗi cá nhân HS. Giáo dục ĐĐLS tạo động lực thôi thúc HS hăng hái quyết tâm nghiên cứu học tập, tiếp thu tri thức khoa học để nâng cao hiểu biết, cổ vũ, động viên HS tự ý thức, tự rèn luyện, hình thành niềm tin, thế giới quan khoa học. Giáo dục ĐĐLS có ý nghĩa quyết định trực tiếp giúp HS hiểu rõ được mục đích, ý nghĩa cuộc sống và xây dựng nhân sinh quan cách mạng. Giáo dục ĐĐLS góp phần tích cực trong quá trình xây dựng phẩm chất đạo đức cá nhân và xây dựng những phẩm chất ý chí, tính kỷ luật, cách ứng xử của HS. Thông qua giáo dục ĐĐLS, các giá trị văn hoá, đạo đức truyền thống của dân tộc được HS tiếp nhận, kế thừa và phát huy.

b) Giáo dục ĐĐLS cho HS là một nhiệm vụ quan trọng trong các nhà trường, là hoạt động có tính chiến lược, nhằm thực hiện với mục tiêu giáo dục toàn diện. Giáo dục ĐĐLS là nền tảng của các mặt giáo dục khác, được thể hiện qua phương châm dạy học, từ xưa là “Tiên học lễ, hậu học văn” và ngày nay là “Dạy chữ, dạy người, dạy nghề”. Đây là vấn đề có giá trị định hướng lâu dài đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Đặc điểm

a) Giáo dục ĐĐLS cho HS là một quá trình lâu dài, đi từ việc giúp HS nhận biết lý tưởng cách mạng của Đảng, các chuẩn mực, các quy tắc đạo đức, ứng xử xã hội đến việc giúp HS hiểu, tin tưởng, mong muốn làm theo và tự giác thực hiện trong cuộc sống.

b) Quá trình giáo dục ĐĐLS cho HS đòi hỏi phải có sự gắn kết chặt chẽ giữa quá trình dạy học các môn học với quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục, giữa giáo dục trên lớp, trong trường với giáo dục ngoài nhà trường.

c) Hoạt động giáo dục ĐĐLS cho HS diễn ra dưới tác động phức hợp từ nhiều phía. Đó là những tác động từ giáo dục gia đình, giáo dục cộng đồng và xã hội. Những tác động này đan xen vào nhau, cùng chi phối đến nhận thức, thái độ, tình cảm và hành vi cá nhân của HS. Trong đó, giáo dục gia đình là nền tảng trong giáo dục ĐĐLS cho HS, tạo môi trường thuận lợi để HS học tập, rèn luyện, hình thành, củng cố, phát triển các kỹ năng; hoàn thiện phẩm chất và năng lực.

Do vậy, ngoài việc quan tâm, đầu tư, nâng cao chất lượng giáo dục ĐĐLS cho HS trong nhà trường, cần chú trọng phát huy vai trò nêu gương từ các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Nếu mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực sự là một tấm gương sáng về đạo đức, lối sống thân thiện, gần gũi, tôn trọng, yêu thương HS sẽ trở thành mẫu hình cho HS. Đồng thời, mỗi cán bộ, giáo viên từ vị trí, nhiệm vụ của mình luôn thể hiện được sự khao khát lý tưởng, khao khát cống hiến sẽ tạo động lực cho HS trong việc theo đuổi lí tưởng và khát vọng của bản thân. Khi đó, sẽ xây dựng được mối quan hệ tốt đẹp giữa thầy với trò, giữa trò với trò giúp HS vượt qua được những “khủng hoảng” về tâm lý và xác định đúng các giá trị sống, lý tưởng sống, khát vọng sống cho bản thân.

d) Nền tảng bảo đảm giá trị bền vững của giáo dục ĐĐLS cho HS là phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của các em thông qua chương trình hành động đa dạng, thiết thực và hiệu quả.

e) Việc đánh giá kết quả, sự phát triển ĐĐLS của mỗi HS được thực hiện linh hoạt, thông qua nhiều hình thức đa dạng, trong đó chú trọng ghi nhận sự tiến bộ của HS; động viên, khuyến khích HS tích cực, nỗ lực rèn luyện. Đánh giá kết quả giáo dục ĐĐLS của HS cần phải toàn diện về tất cả các mặt: ý thức, hành vi và thói quen sống và ứng xử trong thực tiễn cuộc sống. Do vậy, việc đánh giá kết quả giáo dục ĐĐLS của HS khá khó khăn, phức tạp, đòi hỏi sự tham gia đánh giá của nhiều lực lượng giáo dục, ở mọi lúc, mọi nơi.

3. Yêu cầu của hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong nhà trường

a) Hoạt động giáo dục ĐĐLS cho HS trong nhà trường cần bám sát nội dung, chương trình, mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

b) Nội dung giáo dục ĐĐLS cho HS trong nhà trường phải mang tính hiện đại, đồng bộ, thống nhất với quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhưng không tách rời các giá trị đạo đức của dân tộc, xây dựng ý thức kỉ luật, hình thành kĩ năng sống và phù hợp với yêu cầu của thời đại mới. Trên cơ sở đó, thu hút HS tham gia vào các hoạt động giáo dục, tạo động lực cho các em trong

việc thực hành, vận dụng các giá trị đạo đức vào xây dựng lý tưởng, lối sống và khát vọng cho bản thân; đồng thời đảm bảo sự đồng tâm và phát triển ở các bậc học.

c) Hình thức, phương pháp giáo dục ĐĐLS trong nhà trường bảo đảm phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý lứa tuổi của HS mỗi cấp, điều kiện cụ thể của từng nhà trường và đặc thù vùng, miền.

d) Hoạt động giáo dục ĐĐLS cho HS cần được thực hiện thường xuyên, liên tục, xuyên suốt từ gia đình, nhà trường đến cộng đồng, xã hội. Trong đó, giáo dục đạo đức gắn chặt với giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục pháp luật, giáo dục trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và lao động hướng nghiệp.

III. Khung nội dung giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trung học cơ sở

1. Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS là quá trình tác động lâu dài nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức, thái độ, tình cảm và hành vi cá nhân của HS. Theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, sự chuyển biến đó được thể hiện ở kết quả đầu ra gồm 05 phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm (*Nội dung chi tiết xin xem Phụ lục*).

2. Định hướng về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trung học cơ sở trong bối cảnh hiện nay

2.1. Bối cảnh

Hiện nay, giáo dục và đào tạo nói chung, giáo dục ĐĐLS cho HS nói riêng chịu sự tác động nhiều chiều của xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Xu thế đó đặt văn hóa, giáo dục trước những thách thức, những nguy cơ bất ổn. Đó là khuynh hướng phổ biến các mô típ văn hóa chung toàn cầu, dẫn đến nguy cơ “đồng nhất các giá trị văn hóa”, đe dọa, xóa bỏ sự khác biệt về văn hóa giữa các quốc gia dân tộc.

Bên cạnh đó, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, mang đến cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia, trong đó có Việt Nam. Do vậy, Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 đã định hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo “chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Học đi đôi với hành; lý luận gắn với thực tiễn; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội”, phát huy sức mạnh nội sinh của dân tộc, góp phần thực hiện mục tiêu đưa nước ta trở thành quốc gia phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI.

2.2. Mục tiêu

- Tăng cường, tạo chuyển biến tích cực, toàn diện trong hoạt động giáo dục ĐĐLS cho HS (trong đó có HS THCS), góp phần xây dựng thế hệ trẻ kiên định lý tưởng cách mạng, có bản lĩnh chính trị vững vàng; tuân thủ pháp luật; có trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội, có kỹ năng sống, có định hướng lựa chọn nghề

nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hoà các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

- Khơi dậy trong HS tinh thần thi đua học tập, rèn luyện; ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng vươn lên lập thân, lập nghiệp; đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

2.3. Định hướng nội dung và yêu cầu cần đạt

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Giáo dục đạo đức	
	- Có ý thức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
	- Nhận ra được giá trị của bản thân.
	- Có ý thức tìm hiểu về các phẩm chất của công dân toàn cầu.
Giáo dục lối sống	
	- Tự giác chấp hành nội quy, quy định của pháp luật.
	- Có tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể.
	- Phát hiện ra những biểu hiện tiêu cực của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, ích kỷ.
	- Chủ động tham gia các hoạt động Đoàn, Đội.
	- Có kỹ năng sử dụng internet hiệu quả, phục vụ nhu cầu của bản thân.

IV. Phương thức giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh THCS

Giáo dục ĐĐLS cho HS trong các nhà trường nói chung và các trường THCS nói riêng dù có những yêu cầu cần đạt và đặc trưng khác nhau nhưng đều được thực hiện thông qua hai phương thức giáo dục (hay còn gọi là con đường giáo dục) chủ yếu, đó là:

- Giáo dục thông qua dạy học các môn học có tiềm năng.
- Giáo dục thông qua các hoạt động giáo dục (bao gồm: hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường, hoạt động giáo dục trải nghiệm ở tiểu học, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở THCS và THPT như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề, sinh hoạt câu lạc bộ HS và các hoạt động ngoại khóa).

Mỗi phương thức giáo dục này cần đảm bảo những nguyên tắc riêng, được thực hiện theo những hình thức riêng và được đánh giá bằng những phương pháp, công cụ đặc trưng.

Phần II
HƯỚNG DẪN GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG
CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ TRONG HOẠT ĐỘNG
TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP

I. Căn cứ để tổ chức giáo dục đạo đức, lối sống trong Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

1. Dựa trên quan điểm của Đảng và Nhà nước

Thời gian qua, công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên luôn được Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục và toàn xã hội quan tâm. Ngành giáo dục đã thực hiện nhiều giải pháp, trong đó chú trọng việc đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục để nâng cao đạo đức, lối sống, ý thức, trách nhiệm cũng như khơi dậy khát vọng cống hiến cho thế hệ trẻ.

Giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức trách nhiệm công dân là một trong những nhiệm vụ quan trọng của mỗi nhà trường để thực hiện Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2021-2030*".

Tại các trường THCS, HĐTNHN là một hoạt động giáo dục có vai trò quan trọng trong việc bồi dưỡng cho HS về nhận thức, tình cảm, niềm tin, cách ứng xử phù hợp với chuẩn mực đạo đức, quy định của pháp luật để học tập, làm việc có trách nhiệm. Cũng như nhiều môn học khác, giáo dục ĐĐLS cần được tích hợp vào hoạt động này một cách linh hoạt và hiệu quả. HS được gắn kiến thức lý thuyết vào thực tiễn cuộc sống để có thể điều chỉnh hành vi của mình sao cho phù hợp với các chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Qua đó, mỗi HS hình thành và rèn luyện ý thức tuân thủ pháp luật, dũng cảm phê phán, tố cáo điều sai trái, biết sống trung thực, bảo vệ cái tốt, điều hay lẽ phải, sống đẹp, sống có ích cho chính mình và lan tỏa tinh thần đó tới mọi người. Không chỉ được hoạt động trên lớp, HS còn được tham gia các hoạt động trải nghiệm ngoài xã hội và cộng đồng, từ đó có cơ hội học hỏi, hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau.

Các HĐTNHN tích hợp giáo dục ĐĐLS cho HS khi thiết kế cần được thiết kế phù hợp với nguyên lý giáo dục của Đảng, Nhà nước và các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Các HĐTNHN tích hợp giáo dục ĐĐLS cho HS khi thiết kế phải đáp ứng mục tiêu và khung nội dung chương trình HĐTNHN được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành cùng với chương trình GDPT tổng thể.

Các HĐTNHN tích hợp giáo dục ĐĐLS cho HS khi thiết kế không được đi ngược với quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học.

Các HĐTNHN tích hợp giáo dục ĐĐLS cho HS khi thiết kế phải tạo điều kiện, cơ hội cho người học được nói ra đóng góp vào kết quả chung.

2. Dựa trên lý thuyết về giáo dục trải nghiệm

Việc tổ chức thực hiện hoạt động tích hợp giáo dục ĐĐLS cho HS trước hết cần căn cứ vào nhu cầu, lợi ích của HS để lựa chọn, tổ chức hoạt động cho HS tham gia, tạo môi trường cho học sinh hoạt động. Các hoạt động cần được tổ chức phong phú, đa dạng phù hợp với các đối tượng giáo dục khác nhau để HS tham gia học hỏi và khám phá.

Các hoạt động được thiết kế phải tạo ra những tác động đa dạng như tác động nhận thức cá nhân (tự phát hiện, tìm tòi, tự lĩnh hội); tác động tới văn hóa xã hội (như gắn với hoàn cảnh cụ thể, với bối cảnh văn hóa và xã hội thời đại); phải tạo ra các tác động tâm lý (hợp tác, chia sẻ, trách nhiệm và lợi ích giữa các bạn HS); phải tạo ra môi trường học tập kích thích để thúc đẩy và hỗ trợ người học).

Các hoạt động trải nghiệm tích hợp được xây dựng và tổ chức dựa vào Lý thuyết Học tập trải nghiệm (HTTN – *Experiential learning*) do David Kolb đề xuất. Lý thuyết này là sự kế thừa và phát triển lý thuyết học tập có liên quan đến kinh nghiệm của các nhà Tâm lý học, Giáo dục học và nhiều nhà nghiên cứu khoa học khác⁷.

Theo nghĩa đơn giản nhất, học tập trải nghiệm (HTTN) có nghĩa là học từ thực nghiệm hoặc học bằng cách làm. Giáo dục trải nghiệm “*nhúng, thả*” người học vào một trải nghiệm và khuyến khích người học suy nghĩ hay phản ánh về những trải nghiệm đó để phát triển các kỹ năng, thái độ hoặc cách nghĩ mới, lý tưởng mới. Theo lý thuyết HTTN, học tập là một quá trình mà ở đó tri thức được tạo ra thông qua sự biến đổi, chuyển hóa kinh nghiệm. Đó là quá trình thông qua hành động (việc làm), chủ thể tạo ra tri thức mới trên cơ sở trải nghiệm thực tế, dựa trên đánh giá, phân tích những kinh nghiệm, kiến thức sẵn có nhờ sự tác động của “*kiến thức*” tiếp thu được qua hành động với đối tượng.

Kolb đưa ra 6 đặc điểm chính của quá trình học từ trải nghiệm, gồm:

- *Việc học cần chú trọng đến quá trình chứ không phải kết quả;*
- *Học là một quá trình liên tục trên nền tảng kinh nghiệm;*
- *Học tập đòi hỏi việc giải quyết xung đột giữa mô hình lý thuyết với cuộc sống thực tiễn;*
- *Học tập là một quá trình toàn diện về thích ứng với cuộc sống thực tiễn;*
- *Học tập là sự kết nối giữa con người với môi trường;*
- *Học tập là quá trình kiến tạo ra tri thức, nó là kết quả của sự chuyển hóa giữa kiến thức xã hội và kiến thức cá nhân*⁸.

⁷ Đào Thị Ngọc Minh, Nguyễn Thị Hằng (2018), *Học tập trải nghiệm – Lý thuyết và vận dụng vào thiết kế, tổ chức hoạt động trải nghiệm trong môn học ở trường phổ thông*, Tạp chí Giáo dục, số 433 (kỳ 1, 7/2018), tr. 36-40

⁸ D. A. Kolb (1984). *Experiential learning: experience as the source of learning and development*. Address: Englewood Cliffs, New Jersey; Publisher: Prentice – Hal, tr 39-49.

Vận dụng lý thuyết học tập trải nghiệm vào thiết kế, tổ chức hoạt động trải nghiệm tích hợp giáo dục ĐĐLS cho HS có thể xây dựng dựa trên những bước sau.

Bước 1: Tổ chức cho HS tham gia các trải nghiệm cụ thể.

Ở bước này, cần tổ chức cho HS tham gia vào hoạt động cụ thể/tình huống cụ thể nhằm khai thác những kinh nghiệm đã có của HS, kết nối với tình huống mới. Tình huống/hoạt động có thể là một câu chuyện, một bản nhạc, một bức tranh, hoặc lớn hơn nữa là một chuyến tham quan, hoặc một nội dung học tập các môn học... Tình huống/hoạt động trải nghiệm được lựa chọn và thiết kế sao cho người học phải sử dụng, khai thác và kết nối được kinh nghiệm cũ với bối cảnh mới, khơi dậy được cảm xúc của HS, phải hành động sáng tạo, chủ động. Người học được tham gia tích cực, chủ động, tự chịu trách nhiệm với các hành động của mình.

Bước 2: Tổ chức phân tích/xử lý trải nghiệm.

Tùy theo nội dung học tập, việc tổ chức phân tích/xử lý trải nghiệm có thể diễn ra theo các cách sau: Người học tìm hiểu bản chất hoạt động, tình huống mà họ vừa tham gia; quan sát, xem xét, suy ngẫm, chiêm nghiệm về những hoạt động, hiện tượng đã trải qua; đưa ra các dự đoán cái gì đã diễn ra và cái gì sẽ diễn ra trong tình huống tương tự; tìm hiểu, thử nghiệm cách thức tiến hành hoạt động, tìm ra nguyên lí của hoạt động; liên hệ với những kinh nghiệm đã có... Nhìn chung, đây là giai đoạn người học trực tiếp tham gia vào hoạt động, quan sát, thường xuyên đặt câu hỏi và tìm phương án trả lời.

Bước 3: Tổng quát/khái quát hóa.

Yêu cầu HS miêu tả những điều đã trải nghiệm, phân tích những ý nghĩa của các trải nghiệm đó cho bản thân; từ đó khái quát hóa, đúc kết thành kiến thức của riêng mình. Kết quả bước này sẽ giúp HS hình thành những kinh nghiệm mới dưới dạng kiến thức mới, kĩ năng mới, thái độ mới và giá trị mới dưới các hình thức khác nhau: chia sẻ bằng lời, bài viết ngắn, bài luận, bài thu hoạch... Những kinh nghiệm mới của HS được thể hiện rất phong phú, đa dạng qua các sản phẩm, hoạt động khác nhau: những chia sẻ ngắn gọn bằng lời, bài viết ngắn, bài luận, bài thu hoạch, bài thuyết trình, sản phẩm học tập môn học, bài trình diễn, các sáng tác (tranh vẽ, thơ, bản nhạc, một nghiên cứu khoa học...).

Bước 4: Ứng dụng/thử nghiệm tích cực.

Bước này yêu cầu HS nêu cách thức áp dụng những điều vừa mới học vào thực hiện các nhiệm vụ học tập hoặc trong cuộc sống, thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng vào một tình huống học tập mới. GV gợi mở những cơ hội để HS có thể áp dụng hoặc bàn luận những điều đã học được với những người khác, chia sẻ kinh nghiệm với người khác. Các bước thiết kế và tổ chức hoạt động nêu trên là những gợi ý có tính chất định hướng, không phải là quy trình cứng nhắc. Việc thiết kế và tổ chức hoạt động trải nghiệm trong các môn học cần linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với HS, nội dung học tập, điều kiện của nhà trường và địa phương.

II. Nguyên tắc thiết kế và tổ chức hoạt động TNHN để giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh

1. Thiết kế hoạt động giáo dục tích hợp cần phù hợp với những mức độ về nội dung, phương thức, không gian và hoàn cảnh của HĐTNHN và đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh

HĐTNHN có nội dung gắn bó chặt chẽ với đời sống của HS nên khả năng tích hợp, lồng ghép nội dung hướng nghiệp vào bài học là hết sức phong phú, đa dạng. Do vậy, thiết kế hoạt động tích hợp, lồng ghép cần *linh hoạt theo mức độ những nội dung, phương thức, không gian và hoàn cảnh của HĐTNHN* qua đó, khơi gợi tình yêu quê hương đất nước, tinh thần trách nhiệm tham gia xây dựng quê hương đất nước giàu mạnh. Các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được thiết kế để tích hợp phải đáp ứng được mục tiêu về năng lực và phẩm chất trong chương trình GDPT 2018, nội dung hoạt động cần gần gũi, thiết thực với HS và hướng tới mục tiêu giáo dục ĐĐLS ở HS lứa tuổi THCS.

Các hoạt động TNHN được thiết kế và tổ chức phải đáp ứng các tiêu chí trong việc hình thành giáo dục ĐĐLS cho HS nhưng cần phải gần gũi, thiết thực đảm bảo phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của HS.

2. Nội dung tích hợp cần được thể hiện trong cả bốn loại hình của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

HĐTNHN được thiết kế và tổ chức để tích hợp giáo dục ĐĐLS cho HS THCS *cần được tổ chức trong cả bốn loại hình hoạt động*: Sinh hoạt dưới cờ; sinh hoạt lớp và hoạt động giáo dục theo chủ đề bao gồm các hoạt động trải nghiệm thường xuyên và hoạt động trải nghiệm định kỳ và hoạt động Câu lạc bộ (tự chọn).

Trong hoạt động sinh hoạt dưới cờ, việc tích hợp giáo dục ĐĐLS ở HS cần được tổ chức ở quy mô toàn trường và phải có sự tham gia tích cực của học sinh toàn trường chứ không chỉ là một nhóm tích cực còn số khác tham gia thụ động;

Trong hoạt động sinh hoạt lớp, việc tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống ở HS cần được thiết kế sao cho mỗi thành viên trong lớp đều tham gia vào công việc chuẩn bị và tiến hành tổ chức hoạt động;

Trong HĐTNHN theo chủ đề thường xuyên, việc tích hợp giáo dục ĐĐLS ở HS cần được thực hiện hàng tuần theo thời khóa biểu, theo một chương trình nhất định và có tính hệ thống vì đây là loại hình chủ chốt trong HĐTNHN. Trong HĐTNHN theo chủ đề định kỳ được tổ chức theo quy mô khối lớp hoặc quy mô toàn trường theo kế hoạch một đến hai lần một học kỳ của nhà trường. Loại hoạt động này cần được tổ chức ở không gian rộng lớn hơn với mục tiêu giáo dục ĐĐLS tổng hợp cao hơn cho HS.

Hoạt động CLB là hình thức tự chọn, tổ chức hoạt động dựa trên sở thích của cá nhân và nhóm. Các nhóm có thể là các HS ở các độ tuổi khác nhau nhưng cùng chung một mối quan tâm. CLB sinh hoạt vào thời gian ngoài giờ lên lớp.

3. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức hoạt động tích hợp

Các hoạt động TNHN giáo dục ĐĐLS cho HS cần được tổ chức đa dạng và phong phú. HS cần được tham gia vào các hoạt động khác nhau để trải nghiệm được sự đa dạng của thực tiễn đời sống xã hội. Các hoạt động vừa mang tính giáo dục đạo đức, lý tưởng vừa có tính khám phá và thúc đẩy khát vọng phát triển, cống hiến nhờ hình thành lối sống tích cực, chủ động ở HS. Các hoạt động có *tính khám phá* như tham quan, dã ngoại, cắm trại, thực địa cần gắn liền với các địa danh văn hóa, lịch sử...; các hoạt động có tính thể nghiệm tương tác như diễn đàn, đóng kịch, hội thảo, hội thi trò chơi... cần có ý nghĩa giáo dục đạo đức, lối sống tích cực; các hoạt động có tính cống hiến như hoạt động vì cộng đồng, tình nguyện, nhân đạo, lao động công ích, tuyên truyền... cần gắn chặt chẽ với thực tiễn đời sống; các hoạt động nghiên cứu như khảo sát, điều tra, làm dự án sáng tạo công nghệ, nghệ thuật ... cũng cần gắn với các ý tưởng mang tính khởi nghiệp, định hướng nghề nghiệp cho HS. Các cơ sở giáo dục cần sử dụng cả bốn loại hình tổ chức trên, mỗi một loại hình nên tổ chức từ 01 đến 02 hoạt động.

Từ đó, HĐTNHN sẽ tạo điều kiện cho HS hình thành lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống theo nhiều cách đa dạng khác nhau, nhiều cách tiếp cận khác nhau. Từ đó tăng tính đa dạng, hấp dẫn và chất lượng, hiệu quả của HĐTNHN.

4. Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp cần thu hút sự tham gia, phối hợp của các bên liên quan, lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường

Để tăng cường hiệu quả của giáo dục ĐĐLS cho HS, việc tổ chức và thực hiện các chủ đề của HĐTNHN cần có sự tham gia phối hợp của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường. Với các hoạt động tham quan, dã ngoại, sinh hoạt dưới cờ, tổ chức sự kiện cần có sự tham gia của giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, cán bộ phụ trách Đoàn – Đội, BGH nhà trường, phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương... Đối với các hoạt động trải nghiệm thường xuyên, cần có sự đồng hành của phụ huynh học sinh để tạo điều kiện và hỗ trợ các con rèn luyện kỹ năng, vận dụng những điều học được vào thực tiễn đời sống hàng ngày. Việc tiếp xúc với nhiều lực lượng giáo dục và xã hội khác nhau, được lĩnh hội nội dung giáo dục từ nhiều kênh đa dạng, giúp HS có điều kiện để phát triển lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống từ đó dần khơi dậy khát vọng cống hiến ở HS THCS. Đối với việc đánh giá kết quả hoạt động cần có sự phối hợp của các bên liên quan tham gia hoạt động.

III. Yêu cầu tích hợp

Đảm bảo tính tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục ĐĐLS vào các hoạt động trong Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cũng như các môn học khác (Ngữ văn, Giáo dục công dân, Lịch sử) theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc tích hợp và lồng ghép phải cùng hướng tới thực hiện mục tiêu dạy học nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của HS, cũng như phù hợp với mục tiêu về ĐĐLS phù hợp.

Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và toàn diện trong việc giáo dục ĐĐLS của HS trong việc triển khai các hoạt động giáo dục ở các môn học chính khoá, và trong các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục khác nhau (ngoài giờ lên lớp) như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, diễn đàn, hội thi, câu lạc bộ, tham quan thực tế, hoặc các chương trình ngoại khoá khác. Điều này có nghĩa rằng các thông điệp, các hành động cụ thể nhằm thể hiện lý tưởng cách mạng, ĐĐLS cần được truyền tải tới HS một cách nhất quán, mang tính nhắc lại hoặc kế thừa lẫn nhau trong tất cả các hoạt động giáo dục được triển khai tại nhà trường.

Quan tâm tới các yếu tố về đặc điểm tâm lý, giới tính, lứa tuổi, năng lực học tập, văn hoá vùng miền cũng như niềm tin tôn giáo của HS trong việc thiết kế, xây dựng các hoạt động học tập. Sử dụng các phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục một cách phù hợp với các đặc điểm của học sinh nhằm tạo ra hiệu quả học tập cao nhất, tránh cứng cố định kiến, hoặc các niềm tin sai lệch của HS đặc biệt các trường hợp HS cần sự trợ giúp đặc biệt về mặt thể chất (HS khuyết tật) và tâm lý.

Phát huy tinh thần tự chủ, tích cực và sáng tạo của GV trong việc xây dựng, tổ chức các hoạt động giáo dục, tránh rập khuôn, máy móc trong việc lồng ghép các nội dung kiến thức và kỹ năng vào các bài giảng cũng như các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Khuyến khích, tạo cơ hội cho các GV được thể hiện ý tưởng sáng tạo, xây dựng môi trường trao đổi học tập lẫn nhau một cách tích cực trong và ngoài nhà trường.

Tăng cường sự tham gia của các cán bộ nhân viên, các lực lượng không thực hiện công tác giảng dạy trong nhà trường như cán bộ tư vấn tâm lý, công tác xã hội, cán bộ Đoàn, Hội, Đội cùng tham gia các hoạt động giáo dục ĐĐLS cho HS.

Khuyến khích sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội tham gia vào các hoạt động giáo dục ĐĐLS cho HS. Sự phối hợp chặt chẽ này tạo ra tính đồng bộ trong việc xây dựng những giá trị chung, cũng như tăng cơ hội trải nghiệm và cơ hội thực hành của HS. Từ đó, giúp HS trải nghiệm những bài học thực tế, thấy được ý nghĩa và sự cần thiết của việc rèn luyện lý tưởng cách mạng, cũng như thành quả của việc cống hiến cho chính gia đình, nhà trường và cộng đồng nơi sinh sống.

Phát huy các giá trị văn hoá bản địa/địa phương trong các hoạt động giáo dục ĐĐLS cho HS. Các truyền thống văn hoá tốt đẹp, các nhân vật anh hùng, gương người tốt việc tốt tại địa phương cần được giới thiệu, nhấn mạnh trong các hoạt động giáo dục, từ đó giúp truyền cảm hứng, khơi gợi tinh thần rèn luyện và cống hiến của HS.

Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin và Internet vào bài học, sử dụng phù hợp các tiện ích sẵn có hoặc tìm tòi phát triển các ứng dụng/công cụ mới nhằm tối đa hoá cơ hội học tập cho HS. Sử dụng các nền tảng mạng xã hội hiệu quả trong việc truyền tải thông tin, phát triển kênh giao tiếp và cơ hội kết nối cho HS đối với các cá nhân và tập thể/cộng đồng cùng học tập, rèn luyện lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và cống hiến cho cộng đồng.

IV. Lựa chọn, phát triển nội dung ngữ liệu trong chương trình HĐTNHN để giáo dục đạo đức, lối sống cho HS

Công tác giáo dục ĐĐLS cho HS ở các trường học được thực hiện thông qua tuyên truyền nâng cao nhận thức của học sinh về tầm quan trọng của việc giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa các dân tộc thông qua việc tổ chức thực hiện có nền nếp hoạt động chào cờ, hát Quốc ca; các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, tình nguyện vì cộng đồng... Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tổ chức các hoạt động ý nghĩa trong dịp các ngày lễ lớn của dân tộc; tổ chức cho HS gặp mặt trò chuyện với các nhân chứng lịch sử; tích cực sưu tầm các hình ảnh, tư liệu lịch sử trưng bày tại phòng truyền thống, thư viện nhà trường... Việc tăng cường giáo dục đạo đức cho HS rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay, giúp HS thêm yêu gia đình, nhà trường, bạn bè, từ đó có lối sống đúng đắn, có ích cho xã hội.

Nội dung giáo dục ĐĐLS ở HS rất đa dạng và mang tính tổng hợp nhiều kiến thức, kỹ năng, nhiều lĩnh vực học tập và giáo dục như giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục trí tuệ, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giá trị sống, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục môi trường, giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục các phẩm chất của người lao động... Vì vậy, với mỗi hoạt động cần lựa chọn và xác định mục tiêu ưu tiên phù hợp nhất để giáo dục đạo đức, lối sống cho HS.

Thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức cho HS vào nội dung các hoạt động giúp HS nhận biết được các chuẩn mực về đạo đức, các hành vi trong các hoạt động và các mối quan hệ; biết rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của mình, bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm, lòng yêu thương con người, biết phân biệt những việc nên làm, biết ghét cái xấu, biết làm theo điều thiện, biết giúp đỡ những người hoạn nạn khó khăn. Tạo hứng thú cho HS trong học tập và sinh hoạt “học mà chơi, chơi mà học”, thông qua hoạt động học tập, vui chơi để giáo dục ĐĐLS lành mạnh và lên án, phê phán và đấu tranh những hành vi đạo đức sai trái để HS có thể tự điều chỉnh hành vi của mình theo sự giáo dục của người lớn.

Nội dung HĐTNHN xoay quanh mối quan hệ giữa HS với bản thân, với môi trường xã hội, môi trường tự nhiên và thế giới nghề nghiệp. Từ các mối quan hệ này có 4 nhóm hoạt động tương ứng: Hoạt động hướng vào bản thân; Hoạt động hướng đến xã hội, Hoạt động hướng đến tự nhiên và Hoạt động hướng nghiệp.

Hoạt động hướng vào bản thân

Trong nội dung hoạt động hướng vào bản thân có hai mảng chính: khám phá bản thân từ hình ảnh bên ngoài đến khả năng rèn luyện bản thân của mình và hoạt động.

Hoạt động hướng đến xã hội

HĐ hướng đến xã hội gồm các hoạt động chăm sóc gia đình, xây dựng nhà trường và xây dựng cộng đồng. Với mỗi một nhóm cộng đồng xã hội, HS cần phát triển các kỹ năng quan hệ và hướng vào những đóng góp cụ thể thông qua việc tham gia trực tiếp vào các hoạt động của gia đình, nhà trường và cộng đồng.

Hoạt động hướng đến tự nhiên

HĐ hướng tới tự nhiên bao gồm các hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Nội dung của nhóm hoạt động này tập trung vào việc khám phá cảnh quan và thực tế môi trường từ đó khơi dậy ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên và có trách nhiệm với môi trường sống của HS.

Hoạt động hướng nghiệp

Hoạt động hướng nghiệp ở THCS chia làm hai giai đoạn. Ở lớp 6 và lớp 7, hoạt động hướng nghiệp vẫn chỉ tập trung vào tìm hiểu về nghề nghiệp. Đến lớp 8 và lớp 9, bên cạnh hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp, hoạt động hướng nghiệp bắt đầu tập trung hơn vào hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp cũng hoạt động lựa chọn nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp.

1. Nội dung giáo dục đạo đức, lối sống trong hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Các yêu cầu đầu ra của hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống trong HĐTNHN bao gồm:

1) Học sinh (HS) tham gia các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng, ĐĐLS, phổ biến kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm;

2) HS được tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động lao động tập thể trong và ngoài nhà trường;

3) HS được tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng tại nơi học tập, làm việc và cư trú;

4) HS được tham gia các hoạt động giáo dục về đời sống gia đình, thực hiện bình đẳng giới trong gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình; chăm sóc, bảo vệ, phòng, chống xâm hại trẻ em, bảo đảm quyền tham gia của trẻ em trong gia đình; phụng dưỡng và phát huy vai trò của người cao tuổi trong gia đình...

Để đạt được các tiêu chí đầu ra đó, nội dung giáo dục ĐĐLS có thể được tích hợp bao gồm:

- *Giáo dục đạo đức, tác phong*: biết kính trọng ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo và người lớn tuổi; khi đi phải xin phép, khi về phải chào hỏi; có văn hoá trong giao tiếp, ứng xử với mọi người xung quanh; gần gũi thân thiện với bạn bè, yêu quý HS nhỏ; biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, sẵn sàng nhận khuyết điểm, sửa chữa lỗi lầm, không nói tục chửi thề, biết cảm thông, chia sẻ... Biết kính yêu, nhớ ơn và làm theo lời dạy của Bác Hồ; quan tâm đến gia đình thương binh, liệt sĩ...

- *Giáo dục ý thức, nền nếp học tập*: chăm học, đi học đúng giờ, vào lớp chú ý nghe giảng, hăng hái phát biểu ý kiến, giữ gìn sách vở sạch đẹp; rèn kỹ năng tự học, ham thích học hỏi.

- *Giáo dục lao động*: biết tự phục vụ bản thân như: vệ sinh cá nhân, gấp áo quần, giúp ba mẹ làm một số việc nhà vừa sức, tham gia các hoạt động lao động ở trường, ở lớp...

- *Giáo dục thẩm mỹ*: hiểu được cái hay, cái đẹp của cuộc sống, biết giữ gìn quần áo sạch sẽ, gọn gàng, không viết vẽ bậy vào sách vở, lên bàn, lên tường. Biết chăm sóc giữ gìn vườn hoa, cây cảnh ở gia đình cũng như trong trường học và những nơi công cộng, yêu thích các hoạt động nghệ thuật, văn nghệ tập thể, cá nhân...

- *Giáo dục sức khỏe*: biết ăn uống sạch sẽ, thường xuyên tập thể dục, giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh nhà cửa, trường lớp và vệ sinh nơi công cộng.

- *Giúp HS học sinh hiểu sâu sắc về ý nghĩa của Năm điều Bác Hồ dạy* để HS tích cực, tự giác làm theo. Tổ chức học tập nghiêm túc nội quy nhà trường, tiến hành thành lập đội sao đỏ, đội tuyên truyền măng non của liên đội, chi đội, theo dõi xếp loại thi đua vào từng học kỳ và cuối năm học.

- *Giáo dục truyền thống* nhân các ngày lễ lớn nhằm khắc sâu và khơi dậy cho học sinh về ý thức trân trọng, kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp bản sắc văn hoá của dân tộc Việt Nam; xây dựng lòng yêu nước, niềm tự hào, tự tôn dân tộc.

- *Giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật trong nhà trường*, thực hiện nghiêm túc nội quy nhà trường, từ đó xây dựng kỷ cương nề nếp trong các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- *Giáo dục cho HS ý thức pháp luật, văn hoá giao tiếp, ứng xử* với những người xung quanh, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, tham gia có hiệu quả các hoạt động: bảo vệ môi trường, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội; Giúp học sinh kịp thời điều chỉnh hành vi, cách học, xử lý tình huống cụ thể hàng ngày để lối sống của HS ngày một tốt hơn.

- *Giáo dục chuẩn mực trong quan hệ gia đình*: dạy cho HS biết kính trên nhường dưới; chăm sóc, quan tâm ông bà, cha mẹ; làm những việc phù hợp khả năng để mang lại niềm vui, sự hài lòng cho gia đình, đồng thời rèn luyện đức tính tốt; chăm chỉ học tập, ...

- *Giáo dục chuẩn mực trong quan hệ với mọi người xung quanh*: biết kính yêu, nhớ ơn và làm theo lời dạy của Bác Hồ; biết lễ phép xưng hô với thầy, cô giáo và người lớn; thân thiện, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, ứng xử đúng mực với bạn bè; Biết thương yêu, quan tâm chăm sóc em nhỏ; biết ơn và quan tâm đến gia đình thương binh, liệt sĩ; biết thực hiện vệ sinh cá nhân; gọn gàng, ngăn nắp trong học tập cũng như trong vui chơi, sinh hoạt; thực hiện các chuẩn mực về đạo đức trung thực, không nói tục, chửi thề,...

- *Giáo dục chuẩn mực về mối quan hệ trong nhà trường*: Giữ gìn trật tự, chú ý nghe thầy cô giảng bài, chấp hành nội quy nhà trường; tích cực tự giác trong các hoạt động, biết giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập; có ý thức bảo vệ của công, ...

- *Giáo dục về mối quan hệ với cộng đồng*: Thực hiện tốt các nội quy nơi công cộng, sống văn minh lịch sự; thực hiện tốt các quy tắc về an toàn giao thông; biết giúp đỡ người già, trẻ em, người khuyết tật, người gặp khó khăn,...

- *Giáo dục về mối quan hệ với môi trường tự nhiên:* Có lòng yêu quê hương, đất nước, yêu thiên nhiên cây cảnh; có ý thức bảo vệ môi trường; biết yêu thương và bảo vệ loài vật có ích trong cuộc sống hàng ngày.

2. Gợi ý nội dung giáo dục đạo đức lối sống với yêu cầu cần đạt của chương trình HĐTNHN cho HS THCS

LỚP 6				
STT	YCCĐ về giáo dục ĐĐLS	Mạch nội dung tích hợp	YCCĐ được tích hợp trong HĐTNHN	Hình thức tích hợp và nội dung tích hợp
1	Có ý thức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	Hoạt động rèn luyện bản thân	Sắp xếp được góc học tập, nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp Biết chăm sóc bản thân và điều chỉnh bản thân phù hợp môi trường học tập mới, phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.	- Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN theo YCCĐ - Thông qua cuộc thi, các hoạt động sân khấu, diễn đàn giúp các em học sinh hiểu sâu sắc về ý tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh
2	Nhận ra được giá trị của bản thân.	Hoạt động khám phá bản thân	Phát hiện được sở thích, khả năng và những giá trị khác của bản thân; tự tin với sở thích, khả năng của mình. Nhận ra được sự thay đổi tích cực của bản thân, giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân.	- Tích hợp trong hoạt động giáo dục theo chủ đề, sinh hoạt lớp - Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN - Các hoạt động CLB, diễn đàn nhằm giúp học sinh hiểu về bản thân, tự tin chia sẻ các giá trị của bản thân.

3	Có ý thức tìm hiểu về các phẩm chất của công dân toàn cầu	Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với khám phá cảnh quan thiên nhiên. Thực hiện được những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các giờ sinh hoạt lớp theo chủ đề - Các hoạt động tham quan, dã ngoại. - Các cuộc thi tìm hiểu về bảo vệ môi trường
4	Tự giác chấp hành nội quy, quy định của pháp luật.	Hoạt động xây dựng cộng đồng	Tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị, đạo đức, pháp luật.	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp trong các hoạt động dưới cờ theo chủ đề -Tích hợp trong các cuộc thi viết, vẽ, kể chuyện, hùng biện, hái hoa dân chủ, biểu diễn văn nghệ.
5	Có tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể.	Hoạt động chăm sóc gia đình Hoạt động xây dựng nhà trường	Thể hiện được sự đồng viên, chăm sóc người thân trong gia đình bằng lời nói và hành động cụ thể. Thiết lập được các mối quan hệ với bạn, thầy cô và biết gìn giữ tình bạn, tình thầy trò.	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp trong hoạt động giờ sinh hoạt lớp theo chủ đề - Tích hợp trong các hoạt động của loại hình giáo dục theo chủ đề - Các hoạt động giao lưu HS- HS nhằm gặp gỡ, tiếp xúc với nhau, cùng nhau thể hiện trải nghiệm về một chủ đề nào đó thông qua những

				hình thức đa dạng như sân khấu hóa, vẽ tranh, thi ứng xử, thi hùng biện, ...
6	Phát hiện ra những biểu hiện tiêu cực của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, ích kỷ.	Hoạt động xây dựng nhà trường Hoạt động xây dựng cộng đồng	Xác định và giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè. Thể hiện được hành vi văn hoá nơi công cộng.	- Tích hợp trong hoạt động sinh hoạt lớp - Tích hợp HĐ Giáo dục theo chủ đề - Các hoạt động CLB - Các hoạt động tham quan, dã ngoại, thiện nguyện
7	Chủ động tham gia các hoạt động Đoàn, Đội	Hoạt động xây dựng nhà trường	Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.	- Các hoạt động định kỳ của nhà trường - Các hoạt động dưới cờ, sinh hoạt CLB
8	Có kỹ năng sử dụng internet hiệu quả, phục vụ nhu cầu của bản thân.	Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp	Tìm hiểu được một số nghề truyền thống ở Việt Nam.	- Tích hợp trong hoạt động SH lớp, giáo dục theo chủ đề - Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN - Các hoạt động tham quan, dã ngoại.

LỚP 7				
STT	YCCĐ về giáo dục ĐĐLS	Mạch nội dung tích hợp	YCCĐ được tích hợp trong HĐTNHN	Hình thức tích hợp và nội dung tích hợp
1	Có ý thức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	Hoạt động rèn luyện bản thân	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường. - Rèn luyện được tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp trong hoạt động Sinh hoạt lớp, giáo dục theo chủ đề Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN - Các hoạt động định kỳ về việc biết kính yêu, nhớ ơn và làm theo lời dạy của Bác Hồ.
2	Nhận ra được giá trị của bản thân.	Hoạt động khám phá bản thân	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống - Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp trong hoạt động Sinh hoạt lớp, giáo dục theo chủ đề - Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN
3	Có ý thức tìm hiểu về các phẩm chất	Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên	- Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết,	- Tích hợp trong hoạt động sinh

	của công dân toàn cầu	nhiên Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường	cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên. - Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng. - Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất. - Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau.	hoạt chuyên đề, sinh hoạt lớp, CLB hoặc hoạt động dưới cờ. - Tích hợp trong các hoạt động tham quan, dã ngoại, giáo dục cho HS ý thức tự hào bản sắc văn hoá riêng của quê hương, dân tộc và tôn trọng khác biệt văn hoá. Hoặc các cuộc thi, giao lưu với chuyên gia để hiểu về các vấn đề toàn cầu và có tư duy toàn cầu.
4	Tự giác chấp hành nội quy, quy định của pháp luật.	Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan.	- Tích hợp trong các hoạt động sinh hoạt chuyên đề, cuộc thi, hoạt động tham quan,

				dã ngoại. Giáo dục về mối quan hệ với môi trường tự nhiên: Có lòng yêu quê hương, đất nước, yêu thiên nhiên cây cảnh; có ý thức bảo vệ môi trường; Biết giữ gìn các công trình, danh lam thắng cảnh.
5	Có tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể.	Hoạt động chăm sóc gia đình Hoạt động xây dựng nhà trường	- Thể hiện được sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp và sự chia sẻ từ các thành viên trong gia đình. - Phát triển được mối quan hệ hoà đồng với bạn bè, thầy cô và hài lòng về các mối quan hệ này.	- Tích hợp trong hoạt động Sinh hoạt theo chủ đề giờ sinh hoạt lớp - Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN Tích hợp trong các hoạt động dưới cờ.
6	Phát hiện ra những biểu hiện tiêu cực của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, ích kỷ.	Hoạt động xây dựng cộng đồng	- Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị về	- Tích hợp trong hoạt động Sinh hoạt theo chủ đề đề

			giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.	giờ sinh hoạt lớp - Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN Các hoạt động diễn đàn, giao lưu, gặp gỡ Các hoạt động thiện nguyện, giúp đỡ cộng đồng.
7	Chủ động tham gia các hoạt động Đoàn, Đội	Hoạt động xây dựng nhà trường	Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.	- Thông qua các hoạt động định kỳ của nhà trường - Các hoạt động dưới cờ, sinh hoạt CLB
8	Có kỹ năng sử dụng internet hiệu quả, phục vụ nhu cầu của bản thân.	Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp	- Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất. - Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.	- Tích hợp trong các hoạt động diễn đàn, các hoạt động sinh hoạt chuyên đề, hoạt động dưới cờ, sinh hoạt CLB - Tích hợp trong các

				chủ đề HĐTNHN Các hoạt động tham quan, dã ngoại tìm hiểu nghề nghiệp địa phương
--	--	--	--	---

LỚP 8				
STT	YCCD về giáo dục ĐĐLS	Mạch nội dung tích hợp	YCCD được tích hợp trong HĐTNHN	Hình thức tích hợp và nội dung tích hợp
1	Có ý thức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	Hoạt động rèn luyện bản thân	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được trách nhiệm với bản thân và với mọi người xung quanh. - Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động, thực hiện được các cam kết đề ra. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp trong hoạt động Sinh hoạt theo chủ đề giờ sinh hoạt lớp - Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN
2	Nhận ra được giá trị của bản thân.	Hoạt động khám phá bản thân	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân. Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động, thực hiện được các cam kết đề ra. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp trong hoạt động Sinh hoạt theo chủ đề giờ sinh hoạt lớp - Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN
3	Có ý thức tìm hiểu về các phẩm	Hoạt động rèn luyện bản thân	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được những tình huống cần từ chối và 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp trong hoạt động Sinh

	chất của công dân toàn cầu	<p>Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên</p> <p>Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường</p>	<p>thực hiện được kỹ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.</p> <p>- Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương.</p> <p>- Sưu tầm được tài liệu và viết được báo cáo về thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra cho địa phương trong một số năm.</p>	<p>hoạt theo chủ đề giờ sinh hoạt lớp.</p> <p>- Các hoạt động sinh hoạt chuyên đề</p> <p>- Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN</p> <p>- Các dự án, cuộc thi tìm hiểu, thiết kế sản phẩm</p>
4	Tự giác chấp hành nội quy, quy định của pháp luật.	Hoạt động xây dựng cộng đồng	- Tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương.	- Tích hợp trong các hoạt động dưới cờ, các hoạt động tham quan, dã ngoại
5	Có tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể.	Hoạt động xây dựng nhà trường	- Xây dựng được tình bạn và biết cách gìn giữ tình bạn.	- Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN
			- Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.	- Giáo dục truyền thống nhân các ngày lễ lớn nhằm khắc sâu và khơi dậy cho học sinh về ý thức trân trọng, kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp bản sắc văn hoá của nhà trường

6	Phát hiện ra những biểu hiện tiêu cực của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, ích kỷ.	Hoạt động xây dựng nhà trường	Nhận diện được dấu hiệu bắt nạt học đường và có kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN - Tích hợp trong hoạt động Sinh hoạt theo chủ đề giờ sinh hoạt lớp. Các hoạt động dưới cờ, sinh hoạt CLB cung cấp cho HS hiểu biết và các kỹ năng phòng tránh các hình thức bạo lực học đường.
7	Chủ động tham gia các hoạt động Đoàn, Đội	Hoạt động xây dựng nhà trường	Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường.	Thông qua các hoạt động định kỳ của Đoàn Thanh niên nhà trường khuyến khích học sinh tham gia tích cực, đầy đủ.
8	Có kỹ năng sử dụng internet hiệu quả, phục vụ nhu cầu của bản thân.	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động rèn luyện bản thân - Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường - Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp 	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện được sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và quan hệ trên mạng xã hội. - Suru tầm được tài liệu và viết được báo cáo về thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra cho địa phương trong một số năm. Nêu được những thách thức, phẩm 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN - Các hoạt động giáo dục về mối quan hệ với môi trường tự nhiên thông qua cuộc thi, các hoạt động dự án của học sinh. - Các hoạt động diễn đàn, CLB, tham quan

			chất và năng lực cần có của người làm nghề trong xã hội hiện đại.	- Các hoạt động giao lưu nghề nghiệp (với người làm nghề)
--	--	--	---	---

LỚP 9				
STT	YCCĐ về giáo dục ĐĐLS	Mạch nội dung tích hợp	YCCĐ được tích hợp trong HĐTNHN	- Hình thức tích hợp và nội dung tích hợp
1	Có ý thức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	Hoạt động rèn luyện bản thân	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao. - Biết cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN - Tích hợp trong hoạt động Sinh hoạt chuyên đề giờ sinh hoạt lớp về tư tưởng, đạo đức, tác phong Hồ Chí Minh - Các cuộc thi tìm hiểu về Bác
2	Nhận ra được giá trị của bản thân.	Hoạt động khám phá bản thân	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện được điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử - Khám phá được khả năng thích nghi của bản thân với sự thay đổi trong một số tình huống của cuộc sống. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN Các hoạt động giao lưu, diễn đàn, sinh hoạt CLB
3	Có ý thức tìm hiểu về các phẩm chất của công dân toàn cầu	- Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh	- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch quảng bá về cảnh quan	- Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN

		<p>quan thiên nhiên.</p> <p>- Hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp</p>	<p>thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.</p> <p>- Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.</p> <p>- Thực hiện được kế hoạch phát triển bản thân để đạt được yêu cầu của định hướng nghề nghiệp.</p>	<p>- Các hoạt động giao lưu, diễn đàn, sinh hoạt CCLB</p> <p>Các hoạt động sinh hoạt chuyên đề</p> <p>- Các dự án về bảo vệ môi trường, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên</p> <p>- Các hoạt động thiện nguyện, tham quan</p>
4	Tự giác chấp hành nội quy, quy định của pháp luật.	Hoạt động xây dựng cộng đồng	- Tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị, đạo đức, pháp luật.	<p>- Tích hợp trong các hoạt động các hoạt động sinh hoạt chuyên đề giờ sinh hoạt lớp, hoạt động dưới cờ.</p> <p>- Các hoạt động hội thi, cuộc thi tìm hiểu về pháp luật, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.</p>
	Có tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể.	Hoạt động chăm sóc gia đình	- Tạo được bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.	- Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN Các hoạt động dưới cờ,

		<p>Hoạt động xây dựng nhà trường</p> <p>Hoạt động xây dựng cộng đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô. - Làm được các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường. - Biết cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các cuộc thi, dự án, các hoạt động trưng bày - Các hoạt động giao lưu, diễn đàn kết nối với cộng đồng xung quanh.
	Phát hiện ra những biểu hiện tiêu cực của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, ích kỷ.	<p>Hoạt động xây dựng nhà trường</p> <p>Hoạt động xây dựng cộng đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường; tham gia thực hiện và đánh giá được hiệu quả của hoạt động này. - Xác định được mục tiêu và xây dựng được kế hoạch cho các buổi lao động công ích ở trường. - Thể hiện được hành vi văn hoá nơi công cộng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp trong các hoạt động sinh hoạt theo chủ đề, giờ sinh hoạt lớp, hoạt động dưới cờ. - Tích hợp trong các chủ đề HĐTNHN - Các hoạt động lao động tại trường Các dự án, các hoạt động tham quan, dã ngoại.
	Chủ động tham gia các hoạt động Đoàn, Đội	Hoạt động xây dựng nhà trường	- Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên	- Thông qua các hoạt động định kỳ của Đoàn Thanh niên nhà trường

		<p>Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên</p> <p>Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường</p>	<p>Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.</p> <p>- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch quảng bá về cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.</p> <p>- Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.</p>	<p>khuyến khích học sinh tham gia tích cực, đầy đủ.</p> <p>- Các sự kiện, cuộc thi tìm hiểu về bảo vệ môi trường.</p> <p>Các dự án học sinh</p> <p>- Các hoạt động cộng đồng,</p>
	<p>Có kỹ năng sử dụng internet hiệu quả, phục vụ nhu cầu của bản thân.</p>	<p>- Hoạt động xây dựng cộng đồng.</p> <p>- Hoạt động lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp.</p>	<p>- Thực hiện được đề tài khảo sát về thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội.</p> <p>- Tìm hiểu được hệ thống các trường trung học chuyên nghiệp và đào tạo nghề của trung ương và địa phương.</p>	<p>- Thông qua các hoạt động dự án HS tham gia</p> <p>- Các hoạt động định kỳ như giao lưu, diễn đàn với các chuyên gia, các hoạt động thực tế, tham quan.</p>

V. Các hình thức tổ chức hoạt động tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống cho HS

Hình thức tổ chức có thể đa dạng, tương ứng với các hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Có thể tổ chức theo quy mô các bài tập cá nhân, các hoạt động nhóm, các hoạt động theo lớp, các hoạt động dành cho khối và toàn trường. Khi chọn lựa các hình thức tổ chức, lưu ý tới việc tạo cơ hội tham gia tích cực của học sinh, cũng như các lực lượng giáo dục khác nhau trong và ngoài trường như: GVCN, GVBM, cán bộ Đoàn Đội, cán bộ tâm lý và công tác

xã hội, cha mẹ học sinh, chính quyền và các ban ngành đoàn thể tại địa phương cũng như các cá nhân, đơn vị và tổ chức phù hợp khác có thể tham gia đóng góp tích cực vào các hoạt động giáo dục ĐĐLS của HS.

Dựa theo chương trình HĐTNHN ở cấp THCS, có 4 hình thức tổ chức chính bao gồm: sinh hoạt dưới cờ; sinh hoạt lớp; hoạt động giáo dục theo chủ đề (bao gồm hoạt động trải nghiệm thường xuyên và hoạt động trải nghiệm định kỳ) và hoạt động câu lạc bộ. Như vậy, các nội dung lồng ghép ĐĐLS ở HS khi được tích hợp vào chương trình trải nghiệm, hướng nghiệp cũng sẽ được tổ chức dựa theo các hình thức kể trên.

Trong 4 loại hình trên, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp là hai loại hình được kế thừa và tiếp tục trong chương trình mới, là giờ sinh hoạt bắt buộc, được tổ chức hàng tuần. Hoạt động giáo dục theo chủ đề cũng là hoạt động bắt buộc và được chia thành hai loại tổ chức hoạt động: định kì và thường xuyên. Hoạt động giáo dục theo chủ đề thường xuyên là hoạt động được tổ chức hàng tuần theo qui mô lớp với các nhiệm vụ diễn ra trong suốt thời gian của chủ đề (thường từ 3 đến 4 tuần).

Đây chính là hoạt động đảm bảo cung cấp cho HS cơ hội thường xuyên được rèn luyện, nhờ đó các kỹ năng, thái độ, hay năng lực, thói quen... mới được hình thành ở HS dưới sự định hướng của nhà giáo dục. Hoạt động giáo dục theo chủ đề định kì là hoạt động thường được tổ chức ngoài giờ chính khoá, vào giữa hay cuối học kì, thường theo qui mô khối lớp hoặc qui mô trường. Hoạt động này mở rộng phạm vi, không gian hoạt động cho học sinh. Trên cơ sở đã được chuẩn bị các kiến thức và kỹ năng từ những hoạt động thường xuyên, HS có cơ hội trình diễn, thể hiện và tiếp tục củng cố rèn luyện những gì học được trong môi trường sống động hơn, gần với cuộc sống thực hơn.

Hoạt động câu lạc bộ là hoạt động tự chọn, không bắt buộc và được tổ chức ngoài giờ chính khoá. Hoạt động trải nghiệm và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp luôn cần có sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: GVCN lớp, GVBM, cán bộ tư vấn tâm lý học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán bộ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, cán bộ phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Ban Giám hiệu nhà trường, cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội.

Cụ thể, các hình thức tổ chức hoạt động định kỳ có thể được phân chia thành các nhóm nhỏ khác nhau bao gồm:

- *Hình thức có tính khám phá*: các hình thức có tính khám phá là những hình thức tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS trải nghiệm với thế giới tự nhiên, trải nghiệm thực tế cuộc sống và công việc, giúp HS khám phá những điều mới lạ, tìm hiểu, phát hiện vấn đề từ môi trường xung quanh... và mang lại những cảm

xúc tích cực, tình yêu quê hương đất nước... Nhóm hình thức tổ chức này bao gồm các hoạt động tham quan, cắm trại, thực địa, du lịch qua màn ảnh nhỏ, bài tập quan sát phát hiện, xử lý tình huống...

- *Hình thức có tính thể nghiệm, tương tác*: Các hình thức có tính thể nghiệm, tương tác là những hình thức tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS giao lưu và thể nghiệm ý tưởng như hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân, diễn đàn, đóng kịch, hội thảo, giao lưu, hội thi, trò chơi, triển lãm, tạo sản phẩm...

- *Hình thức có tính cống hiến*: Các hình thức có tính cống hiến là những hình thức tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho học sinh mang lại những giá trị xã hội bằng những đóng góp và cống hiến thực tế của mình thông qua các hoạt động tình nguyện nhân đạo, lao động công ích, tuyên truyền nâng cao nhận thức xã hội...

- *Hình thức có tính nghiên cứu*: Các hình thức có tính nghiên cứu là những hình thức tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học nhờ cảm hứng từ những trải nghiệm thực tế, qua đó đề xuất những biện pháp giải quyết vấn đề một cách khoa học. Nhóm hình thức tổ chức này bao gồm các hoạt động khảo sát, điều tra, làm dự án nghiên cứu, hội thảo khoa học, báo cáo trình diễn, sáng tạo công nghệ và nghệ thuật...

VI. Các phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho HS

1. Định hướng chung

Các phương pháp giáo dục cần được lựa chọn phù hợp, linh hoạt, mang tính sáng tạo, tập trung vào người học. Trong đó, khuyến khích các phương pháp mang tính trải nghiệm, khám phá, phát huy tính tích cực, năng lực tự chủ và sáng tạo cũng như năng lực giao tiếp và hợp tác ở tất cả các học sinh như: tranh biện; kể chuyện; luyện tập củng cố; khen thưởng; thi đua; nêu gương, làm việc nhóm; giải quyết vấn đề; nghiên cứu; thể nghiệm. Bên cạnh đó, khuyến khích các hoạt động mang tính thực hành hàng ngày của HS ở các môi trường khác nhau, từ nhà trường, tới gia đình và với cộng đồng xung quanh.

Tùy vào hoạt động, quy mô tổ chức (nhóm nhỏ, lớp, khối hoặc toàn trường) có thể chọn lựa các phương pháp giáo dục phù hợp đảm bảo hướng mục tiêu và nguyên tắc tham gia tối đa của HS. Bên cạnh đó, cũng cần chú ý tới sự phù hợp của phương pháp với đặc điểm chung của HS về lứa tuổi, đặc điểm tâm lý, năng lực học tập nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho HS khám phá và bộc lộ năng lực bản thân.

Bởi các nội dung giáo dục ĐĐLS của HS được lồng ghép trong các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, do đó các phương pháp giáo dục cũng cần được chọn lựa để mang tính khai thác, tích hợp, phù hợp và thống nhất với các phương pháp tổ chức của các HĐTNHN. Có thể xem xét việc kế thừa và phát triển thêm các phương pháp đã được sử dụng trong các HĐTNHN mà không nhất thiết phải sử dụng một phương pháp mới hoàn toàn cho phần nội dung này.

Dạy học tích hợp là một quan niệm dạy học nhằm hình thành và phát triển ở học sinh những năng lực cần thiết. Đặc biệt là năng lực vận dụng kiến thức vào giải quyết có hiệu quả những tình huống thực tiễn. Theo đó, GV sẽ lồng ghép những nội dung giáo dục ĐĐLS vào HĐTNHN, thông qua các hoạt động học tập do GV tổ chức và hướng dẫn, HS không chỉ biết cách thu thập, chọn lọc và xử lý thông tin mà còn chủ động nêu lên vấn đề, vận dụng các kiến thức và kỹ năng vào giải quyết các vấn đề liên quan đạo đức, lối sống và khát vọng cống hiến ở HS.

Đặc điểm của việc lựa chọn phương thức giáo dục ĐĐLS cho HS là:

Tổ chức hoạt động tích hợp giáo dục ĐĐLS phải *hướng tới người học*: HS phải là chủ thể tự học, tự nghiên cứu và khám phá kiến thức. HS không chỉ đặt mình vào các nội dung giáo dục có sẵn mà còn phải đặt mình vào tình huống thực của cuộc sống, từ đó tự phát hiện ra điều chưa biết, điều cần tìm hiểu, tức là khám phá những trải nghiệm mới của bản thân.

Tổ chức hoạt động tích hợp giáo dục ĐĐLS cần hướng tới việc thúc đẩy các năng lực tích cực ở HS: Trong đó, HS phải phát huy tối đa năng lượng của mình. Đó là sự tích cực, chủ động tìm tòi khám phá các nội dung giáo dục. Giáo viên chỉ là người tổ chức triển khai và hướng dẫn, khuyến khích HS tự sở hữu kỹ năng và kiến thức bằng chính hành vi của mình. HS được yêu cầu phải tự thể hiện mình, hình thành và phát triển năng lực hợp tác với nhóm, với lớp. Sự hợp tác nhóm sẽ đưa ra các cách giải quyết mới mẻ, sáng tạo, thúc đẩy các HS khác hứng thú tham gia vào giải quyết vấn đề.

Tổ chức hoạt động tích hợp giáo dục ĐĐLS ở HS cần có sự phối hợp giữa nội dung giáo dục với trải nghiệm thực tế.

Trong dạy học, có ba hình thức tích hợp chủ yếu bao gồm: lồng ghép hay liên hệ, vận dụng kiến thức và kỹ năng liên môn và hoà trộn.

Lồng ghép hay liên hệ: là cách tổ chức triển khai đưa những nội dung, yếu tố tương quan đến thực tiễn, xã hội vào nội dung chủ yếu của bài học kinh nghiệm của môn học hay hoạt động giáo dục. GV cần nhận rõ mối liên hệ giữa yêu cầu cần đạt của chủ đề hoạt động giáo dục trong chương trình để thực thi lồng ghép, khai thác những nội dung giáo dục ĐĐLS ở HS vào các hoạt động thích hợp.

Vận dụng kiến thức, kỹ năng liên môn: Hoạt động dạy học được tiến hành xung quanh các chủ đề mà ở đó người học phải vận dụng các kiến thức từ nhiều môn học khác nhau để giải quyết vấn đề đã đặt ra. Nội dung các môn học vẫn được dạy học riêng biệt để đảm bảo tính hệ thống. Ngoài ra, trong chủ đề hội tụ, nội dung này vẫn được tiến hành qua sự kết nối giữa các môn học khác nhau bằng cách vận dụng kiến thức liên môn. Tích hợp giáo dục đạo đức và lối sống ở HS có thể tiến hành ở nhiều thời điểm khác nhau trong quá trình bài học. Các chủ đề gắn với nhu cầu của người học, thực tiễn tạo ra nhiều cơ hội để tổ chức dạy học lồng ghép.

Hoà trộn: Giáo dục ĐĐLS ở HS có thể hòa trộn vào các nội dung trong một bài học. Trong quá trình tích hợp, giáo viên phải là người hướng dẫn, tổ chức triển khai, HS chủ động, phối hợp và khai thác tri thức, kinh nghiệm đã có từ vốn sống để nhằm nhằm mục đích mục tiêu nâng cao hiệu quả giáo dục.

2. Các phương pháp cụ thể

2.1. Phương pháp điều tra, khảo sát

Đây là phương pháp GV tổ chức và hướng dẫn HS tìm hiểu về một vấn đề sau đó dựa trên các thông tin thu thập được liên quan đến các nội dung giáo dục lõi sống đạo đức. Từ đó, GV hướng dẫn HS phân tích, so sánh, khái quát để rút ra kết luận cho bản thân hoặc các đề xuất kiến nghị phù hợp. Khi tổ chức cho HS tiến hành điều tra, khảo sát, GV dẫn dắt HS vào một hình thức học tập độc lập, sáng tạo, nhằm chuẩn bị cho họ HS năng lực nghiên cứu sau này. Năng lực điều tra, khảo sát, nghiên cứu giúp HS tìm hiểu môi trường tự nhiên, xã hội và cộng đồng gần gũi xung quanh, nhằm hình thành những kỹ năng và năng lực cần có ở HS. HS có thể sử dụng các phương pháp toán học, sơ đồ hóa, xử liệu số liệu, đề xuất giải pháp cho một vấn đề, chuẩn bị cho hướng phát triển lý tưởng sau này.

Cách tiến hành

Bước 1. Xác định mục đích, nội dung và đối tượng. GV định hướng cho HS mục đích của điều tra, hay nói cách khác phải trả lời câu hỏi: điều tra khảo sát để làm gì? Nội dung điều tra phải gắn với các chủ đề tích hợp phù hợp với trình độ HS và không làm mất quá nhiều thời gian...

Bước 2. Tổ chức cho HS điều tra tùy theo mục đích, nội dung, tính chất của công việc điều tra, có thể tổ chức cho HS tìm hiểu điều tra theo cá nhân hoặc nhóm, thực hiện trước hoặc sau bài học; phân công cụ thể rõ ràng nhiệm vụ điều tra, tìm hiểu cho từng cá nhân, nhóm và xác định thời gian báo cáo kết quả. Hướng dẫn HS cách thức tìm hiểu điều tra thu thập thông tin cho HS (quan sát tại hiện trường, quan sát đối tượng phỏng vấn, cách thức phỏng vấn, xây dựng phiếu phỏng vấn, thu thập các tài liệu, báo cáo, tranh ảnh liên quan đến vấn đề nghiên cứu); Hướng dẫn HS ghi chép và xử lý cẩn thận thông tin.

Bước 3. Tổ chức HS báo cáo kết quả điều tra. HS báo cáo kết quả trước lớp và cả lớp cùng thảo luận, đánh giá, nhận xét và bổ sung kết quả điều tra. Phương pháp điều tra có thể tiến hành trong học tập trong không gian lớp học, ngoài lớp học với thời lượng khác nhau (có thể kéo dài trong 1 tiết hoặc vài ba tuần).

2.2. Phương pháp quan sát

Phương pháp quan sát là phương pháp dạy học GV tổ chức cho HS sử dụng các giác quan khác nhau để tri giác sự vật, hiện tượng trong tự nhiên và xã hội một cách trực tiếp, có mục đích, có kế hoạch và trọng tâm qua đó rút ra những kết luận khoa học.

Cách tiến hành

Bước 1. GV cần xác định rõ việc tổ chức cho HS quan sát nhằm đạt các mục tiêu nào;

Bước 2. Lựa chọn đối tượng quan sát phù hợp với trình độ của HS và điều kiện địa phương. Đối tượng quan sát có thể là các sự vật, hiện tượng, các mối quan hệ đang diễn ra trong môi trường tự nhiên hay xã hội. Đối tượng quan sát là những sự vật, biểu tượng sinh động, đầy đủ và chính xác nhằm giúp HS hình thành lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống và khát vọng cống hiến ở HS.

Bước 3. GV tổ chức và hướng dẫn quan sát theo nhóm lớp hoặc cá nhân. GV có thể sử dụng tranh ảnh, băng hình hoặc những vật thật để HS quan sát. Trong quá trình quan sát cần sử dụng nhiều câu hỏi để hướng dẫn HS. Ví dụ như quan sát từ ngoài vào trong, từ trong ra ngoài, từ tổng thể đến chi tiết, chi tiết đến tổng thể; so sánh hoặc liên hệ với các sự vật, hiện tượng cùng loại.

Bước 4. Tổ chức cho HS báo cáo kết quả quan sát. HS có thể trình bày bằng lời, bằng phiếu học tập hoặc bằng các phương tiện dạy học khác. GV tổ chức cho HS nhận xét lẫn nhau từ đó bổ sung hoàn thiện các nội dung khơi dạy lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống ở HS.

2.3. Phương pháp hỏi đáp (đàm thoại)

Phương pháp này là sự đối thoại giữa GV và HS trên một hệ thống câu hỏi sẵn có nhằm dẫn dắt HS đi đến những kết luận hoặc vận dụng vốn hiểu biết để tìm hiểu những vấn đề về học tập về cuộc sống tự nhiên xung quanh.

Cách tiến hành

Căn cứ vào tính chất hoạt động nhận thức, người ta có ba cách tiến hành đàm thoại như sau. *Đàm thoại tái hiện* là GV đặt những câu hỏi về những trải nghiệm vốn có của HS trong các nội dung về lý tưởng cách mạng, về các phẩm chất đạo đức, lối sống tích cực. *Đàm thoại giải thích, minh họa* nhằm làm sáng tỏ những điều còn mới mẻ với HS, GV đưa ra câu hỏi kèm theo những ví dụ minh họa để HS dễ hiểu, dễ nhớ. Hình thức này đặc biệt có hiệu quả khi có sự hỗ trợ của phương tiện nghe nhìn. *Đàm thoại tìm tòi* là việc GV dùng hệ thống câu hỏi được sắp xếp hợp lý để dẫn dắt HS từng bước phát hiện ra bản chất của sự vật, tính quy luật của hiện tượng đang tìm hiểu, kích thích ham muốn hiểu biết...

Phương pháp đàm thoại được GV vận dụng tốt sẽ có tác dụng kích thích tính tích cực, hứng thú, tư duy độc lập, sáng tạo của học sinh. Để tăng cường tính hiệu quả, GV cần đối thoại nhiều chiều giữa HS với GV, HS với HS.

2.4. Phương pháp kể chuyện

Phương pháp kể chuyện là cách dùng lời nói một cách sinh động có hình ảnh và truyền cảm đến người nghe về một nhân vật lịch sử, một sự kiện lịch sử, một phát minh hay một vùng đất... để qua đó hình thành một biểu tượng hoặc một khái niệm. Đây là một phương pháp có thể tích hợp để truyền tải các câu chuyện về lý tưởng cách mạng cho HS trong các hoạt động của môn học hoặc hoạt động

giáo dục. Sức mạnh của kể chuyện là tạo ra niềm tin tích cực ở HS, giúp phát triển trí tưởng tượng và khả năng sáng tạo của HS. Phương pháp kể chuyện còn giúp cho HS tập diễn đạt câu chuyện theo ý tưởng và ngôn ngữ của mình. Với các câu chuyện, các giờ học sẽ trở nên lôi cuốn học sinh hơn.

Cách tiến hành

Bước 1. GV tổ chức cho HS tìm hiểu về một câu chuyện nào đó; GV đặt trước các câu hỏi làm chỗ dựa cho HS tìm hiểu truyện; GV tổ chức cho HS chỉ trên lược đồ, bản đồ diễn biến các chiến dịch hoặc trận đánh; GV tổ chức cho HS xây dựng các bảng niên biểu phản ánh một sự kiện cách mạng hay một trận đánh hoặc tổ chức cho HS sắp xếp một hệ thống tranh.

Bước 2. HS kể lại câu chuyện bằng ngôn ngữ của mình. HS có thể kể theo từng nhóm;

Bước 3. Đại diện từng nhóm lên kể lại câu chuyện trước lớp. HS có thể kể lại bằng lời, bằng tranh ảnh, sơ đồ, powerpoint do HS tự sáng tạo. GV tổ chức cho HS nhận xét lẫn nhau. Sau đó, GV nhận xét và đánh giá. Lưu ý khi sử dụng phương pháp này GV cần khuyến khích sự sáng tạo của học sinh trong các câu chuyện. Cần hướng dẫn HS kể chuyện bằng ngôn ngữ của chính mình, sử dụng các hình thức đa dạng khác nhau.

2.5. Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề

Bản chất của PP dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề là GV tạo ra những tình huống có vấn đề, điều khiển HS phát hiện vấn đề, chủ động, tích cực và sáng tạo để giải quyết vấn đề đó từ đó chiếm lĩnh tri thức để hình thành lý tưởng cách mạng, tư tưởng, đạo đức lối sống tích cực và khát vọng cống hiến của bản thân. Tình huống có vấn đề là một tình huống gọi cho HS những khó khăn về lý luận hay thực hành mà thấy cần phải cố gắng vượt qua nhưng không phải ngay tức thì mà phải trải qua quá trình tích cực suy nghĩ, hoạt động để biến đổi đối tượng hoạt động hoặc điều chỉnh kiến thức sẵn có. Phương pháp này góp phần tích cực vào việc rèn luyện tư duy của học sinh, trên cơ sở ứng dụng các vốn kinh nghiệm của bản thân, HS sẽ xem xét, đánh giá, thấy được vấn đề cần giải quyết. Đây là phương pháp phát triển được khả năng tìm tòi xem xét dưới nhiều góc độ khác nhau. Trong khi phát hiện và giải quyết vấn đề, HS sẽ huy động được tri thức và khả năng cá nhân, khả năng hợp tác, trao đổi thảo luận với bản bè để tìm ra cách giải quyết tốt nhất. Thông qua việc giải quyết vấn đề, HS được làm quen với nếp suy nghĩ khoa học, độc lập, sáng tạo và vận dụng những tri thức, kinh nghiệm sẵn có để lĩnh hội các kiến thức, tri thức mới, dần hình thành được lý tưởng, xây dựng lối sống tích cực. HS được rèn luyện các kỹ năng giải quyết vấn đề.

Cách tiến hành

Bước 1: Xây dựng tình huống có vấn đề

Bước 2. Nghiên cứu kỹ mục tiêu, nội dung bài, lựa chọn nội dung đáp ứng được yêu cầu của tình huống có vấn đề.

Bước 3. Hoàn thiện tình huống có vấn đề và dự kiến các hướng HS có thể đưa ra để giải quyết vấn đề.

Bước 4. Tiếp nhận tình huống, phân tích vấn đề, nội dung của tình huống, xác định các nhiệm vụ cần thực hiện.

Bước 5. HS huy động trải nghiệm liên quan và đưa ra những giả thuyết.

Bước 6. Dựa vào tri thức đã có để lập luận, nghiên cứu thêm thông tin mới để khẳng định hay bác bỏ giả thuyết.

Bước 7. Nhận xét, đánh giá để lựa chọn phương án tối ưu và rút ra kết luận.

Lưu ý: Nội dung dạy học có vấn đề phải có tính mới, đòi hỏi GV phải đầu tư thời gian công sức để khơi dạy các tình huống có vấn đề và hướng dẫn người học tìm tòi để giải quyết vấn đề đó. Việc tổ chức tiết học hoặc một phần của tiết học theo phương pháp giải quyết vấn đề đòi hỏi có nhiều thời gian hơn. Các chủ đề tình huống HS đưa ra xử lý cần phù hợp với chủ đề bài học, phù hợp với nhận thức của HS và phù hợp với nội dung giáo dục ĐĐLS ở HS và điều quan trọng là tình huống phải gắn gũi với HS, tình huống có thể diễn tả bằng kênh chữ hoặc kênh hình hoặc kết hợp cả hai kênh chữ và kênh hình qua tiêu phẩm đóng vai của học sinh. Độ dài của vấn đề hay tình huống chỉ cần vừa phải không quá dài. Nội dung tình huống phải chứa đựng mâu thuẫn cần giải quyết để thúc đẩy HS đưa ra nhiều suy nghĩ và nhiều cách giải quyết. Tổ chức cho HS giải quyết, xử lý vấn đề cần chú ý: các nhóm HS có thể giải quyết cùng một vấn đề, một tình huống hoặc các vấn đề, tình huống khác nhau tùy theo mục đích của hoạt động. HS cần xác định rõ vấn đề trước khi đi vào giải quyết vấn đề. Cần sử dụng phương pháp động não để HS liệt kê các cách giải quyết có thể có. GV cần tìm hiểu cách tạo tình huống có vấn đề đồng thời tạo điều kiện để HS tự lực giải quyết vấn đề.

Trong dạy học, các cơ hội tạo vấn đề rất nhiều do đó cần phát hiện và phương pháp này có thể áp dụng trong quá trình tích hợp nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của HS. Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề có thể áp dụng trong các giai đoạn của quá trình dạy học và hướng tới mọi đối tượng HS.

2.6. Phương pháp thảo luận nhóm

Đây là phương pháp đối thoại, trao đổi ý kiến giữa GV và HS, giữa HS với HS nhằm huy động trí tuệ của tập thể để giải quyết một vấn đề đặt ra, một vấn đề thực tế cuộc sống đòi hỏi để tìm hiểu, đưa ra những giải pháp, kiến nghị, hình thành những tri thức mới. Trong quá trình dạy học tích hợp, GV có thể sử dụng cả hai hình thức: thảo luận theo nhóm và thảo luận cả lớp.

Với thảo luận theo nhóm, HS làm việc khoảng từ 2 đến 6 người. Các nhóm có thể thảo luận một vấn đề giống nhau. Làm việc nhóm là một phương pháp giáo dục mang tính tích cực nhằm phát huy năng lực hợp tác của HS cũng như nhằm

khám phá các ý tưởng đa dạng của HS trong mỗi nhiệm vụ học tập cụ thể. Bên cạnh đó, hoạt động nhóm còn giúp học sinh có cơ hội đóng góp năng lực riêng vào hoàn thành các nhiệm vụ học tập chung mang tính thách thức, cần sự hợp tác để cùng giải quyết vấn đề.

Đối với nội dung giáo dục về ĐĐLS, sử dụng phương pháp nhóm nhằm giúp học sinh có cơ hội được trao đổi, chia sẻ các quan điểm hoặc trải nghiệm khác nhau, từ đó tạo nên những góc nhìn đa chiều hơn về các ý niệm và các hoạt động thực hành thể hiện lý tưởng, đạo đức, lối sống cũng như khát vọng của mỗi học sinh. Để đạt được điều này, trong bài học, GV cần tạo được các nhóm phù hợp, đa dạng dựa trên tinh thần tự nguyện của các HS; giao nhiệm vụ nhóm rõ ràng cho mỗi nhóm (có thể giao nhiệm vụ chung cho các nhóm hoặc mỗi nhóm một nhiệm vụ riêng); theo dõi và giám sát hoạt động nhóm nhằm đảm bảo sự tham gia tích cực của các thành viên.

Tiến trình thực hiện các hoạt động nhóm thường trải qua năm bước bao gồm: chuẩn bị và phân công nhiệm vụ, lên kế hoạch cụ thể (đặc biệt với các hoạt động nhóm lâu dài), đặt ra quy tắc làm việc, bắt đầu giải quyết vấn đề và thực hiện việc trình bày/báo cáo kết quả thảo luận.

Ngoài thảo luận nhóm, thảo luận lớp với số lượng HS lớn hơn có thể được sử dụng để gia tăng giá trị nhận thức, thúc đẩy tư duy có phê phán. Áp dụng hình thức này, GV phải bao quát được toàn bộ lớp học, tránh tình trạng một số em ngồi chơi, gây mất trật tự.

Tác dụng của thảo luận góp phần hình thành năng lực hợp tác thể hiện ở ba phương diện: HS được tập dượt tham gia tìm hiểu, hoặc giải quyết một vấn đề do tình huống học tập hoặc do thực tế đặt ra; HS được học hỏi từ bạn, biến kiến thức của bạn thành kiến thức của mình. Thông qua thảo luận HS được nâng cao năng lực cá nhân (nói, giao tiếp, tranh luận...); Sử dụng trí tuệ theo phương châm: hợp tác để đạt được kết quả cao. Quá trình thảo luận với sự hướng dẫn của GV còn tạo ra mối quan hệ hai chiều giữa GV và HS, giữa HS với HS giúp GV nắm được hiệu quả về giáo dục nhận thức thái độ, quan điểm và hành vi của HS. Trong quá trình thảo luận, HS giữ vai trò chủ động, tích cực, GV nêu vấn đề, gợi ý khi cần thiết và tổng kết thảo luận.

Cách tiến hành phương pháp thảo luận

Bước 1. Chuẩn bị nội dung thảo luận

GV cần chọn nội dung thảo luận thích hợp với HS. Trước khi đưa ra đề tài hay vấn đề cần thảo luận, GV phải nghiên cứu xem HS đã biết gì, cảm thấy gì, sẽ suy nghĩ gì về đề tài hay vấn đề này. Nếu có thể GV giao nhiệm vụ trước cho HS chuẩn bị ở nhà. Những nhiệm vụ này phải cụ thể, sát với nội dung thảo luận.

Bước 2. Tiến hành thảo luận.

GV thông báo vấn đề cần thảo luận, hình thức và cách thức thảo luận. Sau đó GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm. Mỗi nhóm làm việc độc lập, riêng rẽ và cùng đưa ra ý kiến của nhóm mình để thảo luận trước cả lớp. Trong quá trình thảo luận, GV làm nhiệm vụ quan sát, theo dõi, giúp đỡ khi cần thiết và khuyến khích sự tham gia của mỗi HS.

Bước 3. Tổng kết và đánh giá thảo luận.

GV hoặc HS tổng kết thảo luận và trình bày những ý kiến đã được thống nhất của tập thể các nhóm.

VII. Quy trình giáo dục đạo đức, lối sống trong hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp

Bước 1: Xác định các yêu cầu cần đạt

Dựa vào phần gợi ý tích hợp YCCĐ về giáo dục ĐĐLS với yêu cầu cần đạt của HĐTNHN THCS được trình bày ở phần trên, giáo viên xác định các nhóm yêu cầu cần đạt được tích hợp trong HĐTNHN cụ thể theo hai khía cạnh khác nhau bao gồm: giáo dục đạo đức và giáo dục lối sống (bao gồm 8 yêu cầu cần đạt). Với mỗi một khía cạnh, các yêu cầu cần đạt được trình bày cụ thể dựa trên các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Việc xác định các nhóm YCCĐ được tích hợp sẽ giúp định hướng các hình thức và nội dung tích hợp cụ thể trong HĐTNHN ở các khối lớp khác nhau trong toàn bộ năm học. GV có thể chọn lựa các yêu cầu cần đạt dựa trên các hoạt động giảng dạy và các hoạt động định kỳ (theo chủ điểm) khác tại nhà trường mà không cần phải theo thứ tự hoặc phụ thuộc vào việc phân bổ chương trình HĐTNHN. Mục tiêu cuối cùng là đảm bảo các yêu cầu cần đạt của hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống trong toàn bộ chương trình HĐTNHN theo năm học.

Vi dụ: Đối với yêu cầu cần đạt về giáo dục đạo đức: “Có ý thức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, trong chương trình lớp 7, GV xác định YCCĐ được tích hợp trong HĐTNHN bao gồm: Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường; rèn luyện được tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc.

Bước 2: Xác định nội dung và loại hình tích hợp, hình thức tổ chức hoạt động

Bước tiếp theo GV cần xem xét tới các nội dung và hình thức gợi ý tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống vào các HĐ TNHN theo các mạch nội dung khác nhau và ở các khối lớp khác nhau (được trình bày cụ thể ở bảng ma trận phần 2.4.2). Các nội dung HĐTNHN được chia ra thành các mạch khác nhau, bao gồm:

- Hoạt động hướng vào bản thân: Hoạt động khám phá bản thân, Hoạt động rèn luyện bản thân;
- Hoạt động hướng đến xã hội: Hoạt động chăm sóc gia đình, Hoạt động xây dựng nhà trường, Hoạt động xây dựng cộng đồng

- Hoạt động hướng đến tự nhiên: Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên; Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường.

- Hoạt động hướng nghiệp: Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp, Hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp, Hoạt động lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp.

Tương tự, việc tích hợp giáo dục ĐĐLS cũng được thực hiện theo mạch nội dung tương tự trong HĐ TNHN.

Các nội dung này được thể hiện trong các loại hình tổ chức HĐTNHN bao gồm: sinh hoạt dưới cờ; sinh hoạt lớp; hoạt động giáo dục theo chủ đề (bao gồm hoạt động trải nghiệm thường xuyên và hoạt động trải nghiệm định kỳ) và hoạt động CLB và với các chủ đề khác nhau. GV chọn lựa các nội dung và loại hình, hình thức tổ chức (hội thi, tiểu phẩm, trò chơi, diễn đàn...) được gợi ý tích hợp như trong bảng ma trận phía trên ở các khối lớp khác nhau theo nhóm YCCĐ.

Việc giáo dục ĐĐLS cho HS THCS trong HĐTNHN có thể lựa chọn dựa theo các mức độ sau:

- *Mức độ liên hệ*: căn cứ vào nội dung, YCCĐ cụ thể của từng chủ đề để liên hệ đến việc giáo dục đạo đức, lối sống. Ví dụ: Để đáp ứng YCCĐ về giáo dục Đạo đức lối sống (lớp 7): *Có ý thức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*. Giáo viên có thể lựa chọn YCCĐ được tích hợp: *Rèn luyện được tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc; Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể*. Để đảm bảo các YCCĐ trên, GV có thể giới thiệu những câu chuyện kể về Hồ Chí Minh với tinh thần kiên trì, vượt qua khó khăn. Từ đó, HS rút ra bài học liên hệ với bản thân.

- *Mức độ tích hợp bộ phận*: khai thác một phần của chủ đề để lựa chọn hoạt động để thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống. Ví dụ: Để đáp ứng YCCĐ về giáo dục Đạo đức lối sống (lớp 8): *Có tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể*, Giáo viên có thể lựa chọn YCCĐ được tích hợp: *Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường*. Sau đó, GV có thể lựa chọn một Hoạt động trong chủ đề đáp ứng YCCĐ trên để trao đổi với HS về những hoạt động cụ thể và các hình thức khen thưởng cho các bạn HS có những hành động thiết thực, cụ thể khi góp phần tham gia xây dựng tập thể, tinh thần đoàn kết của lớp.

- *Mức độ tích hợp toàn phần*: sử dụng toàn bộ nội dung hoạt động giáo dục để thực hiện tích hợp với nội dung giáo dục đạo đức, lối sống. Ví dụ: Để đáp ứng YCCĐ về giáo dục Đạo đức lối sống (lớp 9): *Có ý thức tìm hiểu về các phẩm chất của công dân toàn cầu*. Giáo viên có thể lựa chọn YCCĐ được tích hợp: *Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường*. Sau đó, GV có thể lựa chọn một loại hình như Sinh hoạt dưới cờ để làm cuộc thi, truyền thông hoặc CLB để thực hiện các dự án bảo vệ

môi trường, cảnh quan thiên nhiên. Hoặc GV có thể lựa chọn một chiến dịch: Ba ngày một lần đổ rác nhằm giảm hiệu số lượng Rác được đổ ra môi trường....

Lưu ý rằng, việc tích hợp nội dung và hình thức giáo dục đạo đức, lối sống vào HD TNHN không có nghĩa là thay đổi toàn bộ nội dung và hình thức tổ chức, mà là việc bổ sung hoặc thay thế, khai thác các hoạt động/nội dung giáo dục đạo đức, lối sống vào các nội dung có sẵn của hoạt động TNHN nhưng không làm thay đổi các yêu cầu cần đạt chính của hoạt động này.

Bước 3: Xác định phương pháp tổ chức hoạt động

Việc xác định các phương pháp tổ chức hoạt động nhằm thể hiện các nội dung tích hợp có thể được thực hiện theo 2 cách thức sau:

- *Cách thứ nhất:* GV có thể lựa chọn các phương pháp giống như gợi ý tổ chức hoạt động trong tài liệu hướng dẫn tổ chức hoạt động TNHN hoặc phân gợi ý các hoạt động tích hợp ở phần sau của cuốn tài liệu này. Việc này giúp đảm bảo tính thống nhất, phù hợp với các hoạt động khác mà tài liệu đã đưa ra. Tuy nhiên, cách lựa chọn này có thể dẫn tới việc không thực sự phù hợp với điều kiện và bối cảnh của các nhà trường khác nhau, dẫn tới kết quả có thể không đạt được như mong đợi.

- *Cách thứ hai:* GV tự chọn lựa các phương pháp tổ chức sao cho phù hợp với hình thức và nội dung tích hợp. Các phương pháp tổ chức cụ thể cũng đã được hướng dẫn chi tiết ở phần trên của cuốn tài liệu này. GV có thể chọn lựa một cách linh hoạt sao cho phù hợp nhất với điều kiện thực tế, dựa trên kinh nghiệm của bản thân mình. Cách này cũng bao gồm việc thay đổi một phần (thay đổi, bổ sung tiến trình) các phương pháp được gợi ý trong tài liệu hướng dẫn sao cho phù hợp và đạt được yêu cầu của hoạt động. Đây là cách được khuyến khích thực hiện nhằm thể hiện sự chủ động, sáng tạo của giáo viên trong việc tích hợp các hoạt động giáo dục ĐĐLS.

Bước 4: Lên kế hoạch và tiến hành thực hiện/tổ chức hoạt động

Sau khi đã nghiên cứu các yêu cầu cần đạt, xác định được nội dung, hình thức và các phương pháp tổ chức hoạt động tích hợp, GV lên kế hoạch chi tiết cho các hoạt động sẽ triển khai. Nội dung giáo dục ĐĐLS được thể hiện trong mục tiêu/yêu cầu cần đạt của bài học và trong việc thay đổi, bổ sung một hoặc nhiều các hoạt động cụ thể trong kế hoạch.

GV cần linh hoạt trong quá trình triển khai, nếu có những vấn đề phát sinh từ thực tế thì việc thay đổi theo kế hoạch là cần thiết nếu như điều đó giúp cho đạt được mục tiêu đề ra và phù hợp. Việc thay đổi kế hoạch cần được ghi chép lại cụ thể nhằm phục vụ cho hoạt động kiểm tra đánh giá về sau.

Bước 5: Kiểm tra đánh giá hoạt động tích hợp

Đánh giá hoạt động là bước quan trọng mà giáo viên hoạt động cần chú ý tới. Việc đánh giá dựa trên tinh thần tích hợp, gắn liền với việc đánh giá các hoạt động TNHN khác sau khi triển khai. Để đánh giá hoạt động tích hợp giáo dục ĐĐLS, việc quan trọng là xem xét tới các yêu cầu cần đạt và đi tìm câu trả lời xem các yêu cầu này có đạt được hay không? Hoặc đạt được ở mức độ nào sau quá trình tổ chức hoạt động? Từ đó GV hoạt động có những điều chỉnh, thay đổi cho phù hợp.

Việc đánh giá kết quả, sự phát triển ĐĐLS của mỗi HS được thực hiện linh hoạt, thông qua nhiều hình thức đa dạng, ghi nhận sự tiến bộ của HS; động viên, khuyến khích HS tích cực, nỗ lực rèn luyện. Đánh giá kết quả giáo dục ĐĐLS của HS cần phải toàn diện về tất cả các mặt: ý thức, hành vi và thói quen sống và ứng xử trong thực tiễn của HS. Do vậy, việc đánh giá kết quả giáo dục ĐĐLS của HS khá khó khăn, phức tạp, đòi hỏi sự tham gia đánh giá của nhiều LLGD, ở mọi nơi, mọi lúc.

Việc đánh giá có thể được thực hiện thông qua các phương pháp khác nhau dựa trên yêu cầu cần đạt và tính chất của các nội dung tích hợp. Một số các phương pháp đánh giá phổ biến giáo viên có thể sử dụng bao gồm: quan sát; vấn đáp; khảo sát; đánh giá sản phẩm của HS.

2.7. Phương pháp quan sát

Đây là phương pháp quan trọng trong đánh giá kết quả hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống. Năng lực của HS được thể hiện qua thực tiễn chính vì vậy sự thể hiện của HS trong hoạt động cần được thu thập để minh chứng về cho việc đánh giá kết quả. Các khía cạnh quan sát được chủ yếu là các biểu hiện về mặt hành vi và thái độ của HS, GV quan sát và đánh giá sự thể hiện của học sinh so với yêu cầu cần đạt.

Một số quan sát được tiến hành có chủ định và định trước. Trong những tình huống như thế, GV có thể quan sát một tập hợp các hành vi ứng xử của HS. Một số các quan sát của GV lại không chủ định và ngẫu nhiên. Những quan sát tự phát như thế, dựa trên những bất gặp bất chợt khi “quan sát HS”, phản ánh những chuyện xảy ra thoáng qua không định sẵn mà GV ghi nhận được và phải suy nghĩ, diễn giải. Các quan sát chủ định và ngẫu nhiên của GV đều là những kỹ thuật thu thập thông tin quan trọng trong quá trình tổ chức hoạt động.

Công cụ thường dùng trong quan sát là bảng kiểm, bảng ghi chép thông tin quan sát.

2.8. Phương pháp vấn đáp

Vấn đáp là phương pháp chủ yếu mà GV thường sử dụng để thu thập dữ liệu trong kiểm tra đánh giá trên lớp thông qua việc hỏi - đáp. Đây là phương pháp GV đặt câu hỏi và HS trả lời câu hỏi (hoặc ngược lại), nhằm rút ra những kết luận, những tri thức mới mà HS cần nắm, hoặc nhằm tổng kết, củng cố, kiểm tra mở

rộng, đào sâu những tri thức mà HS đã được học trong các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho HS. Công cụ sử dụng là các kiểu câu hỏi phỏng vấn mang tính gợi mở, củng cố, tổng kết hoặc các câu hỏi mang tính kiểm tra thông tin/kiến thức của HS.

2.9. Phương pháp khảo sát

Đây là phương pháp được sử dụng để lấy thông tin phản hồi nhanh từ HS về hoạt động đã tham gia. Mục đích của việc khảo sát nhằm tìm hiểu các thông tin (định lượng) về kiến thức, thái độ, suy nghĩ, cảm nhận của học sinh và những người tham gia hoạt động. Phương pháp này giúp thấy được kết quả nhanh thông qua các chỉ số định lượng rõ ràng. Công cụ để thực hiện phương pháp này thường là các phiếu hỏi với các đáp án nhiều chọn lựa, hoặc đáp án mở để HS tự điền.

2.10. Đánh giá sản phẩm của học sinh

Sản phẩm là minh chứng rõ nhất về năng lực của cá nhân hoặc nhóm. Vì thế trong đánh giá HĐTNHN tích hợp giáo dục ĐĐLS ở HS cần được nhìn nhận từ những sản phẩm mà học sinh tạo ra, đây được xem là bằng chứng của sự vận dụng các kiến thức mà HS đã học. Các sản phẩm của HS có thể rất đa dạng bao gồm: bài luận ngắn, bài tập nhóm, báo cáo ghi chép/bài tập môn khoa học, báo cáo khoa học, báo cáo thực hành, biểu đồ, biểu bảng theo chủ đề, vẽ một bức tranh tĩnh vật, tạo ra được một dụng cụ thực hành/ thí nghiệm... HS phải tự trình bày sản phẩm của mình, còn GV đánh giá sự tiến bộ hoặc xem xét quá trình làm ra sản phẩm đó. GV sẽ quan sát và cho ý kiến đánh giá về sản phẩm, giúp HS hoàn thiện sản phẩm.

Các công cụ đánh giá có thể là bảng tiêu chí về quá trình tạo ra sản phẩm; bảng tiêu chí phân tích việc thực hiện kế hoạch hoạt động hay bảng tiêu chí phân tích sản phẩm của HS.

Phần III

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MINH HỌA

3.1. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

CHỦ ĐỀ 1: RÈN LUYỆN THÓI QUEN

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7

(Thời gian thực hiện: 06 tiết)

I. Mục tiêu

Sau khi học xong chủ đề này, học sinh có thể:

- Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.
- Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân
- Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường

YCCĐ về Giáo dục đạo đức lối sống:

- Nhận ra được giá trị của bản thân.
- Có ý thức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Mục tiêu tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống và khát vọng cống

hiển:

- Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống;
- Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường;
- Rèn luyện được tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc.

Mức độ tích hợp:

- Bộ phận (Tích hợp trong Hoạt động 2,3,8)
- Liên hệ: (tích hợp trong HĐ 3)

Chủ đề góp phần hình thành phẩm chất, năng lực chung như:

- **Năng lực tự chủ và tự học:** Nhận ra và điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân khi được GV, bạn bè góp ý.
- **Năng lực hợp tác:** Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn.
- **Phẩm chất nhân ái:** Thể hiện tôn trọng sự khác biệt của người khác về các giá trị, điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân
- **Phẩm chất chăm chỉ:** Có thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường.

- *Phẩm chất trách nhiệm*: Có trách nhiệm trong học tập và thực hiện những công việc trong gia đình

II. Thiết bị giáo dục và học liệu

- Giấy A0, giấy A4, bút lông, bút màu, thẻ giấy màu
- Thẻ xanh – đỏ - vàng để HS chơi trò chơi bày tỏ ý kiến
- Phiếu học tập số 1, 2, 3
- Các tình huống sắm vai và kịch tương tác
- HS chuẩn bị: Nhóm được phân công chuẩn bị kịch tương tác về nhận diện và điều chỉnh cảm xúc bản thân; chuẩn bị tranh ảnh sắp xếp góc học tập và sinh hoạt cá nhân để triển lãm.
- Sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7 (Chân trời sáng tạo)

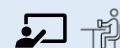
III. Tiến trình tổ chức hoạt động

HOẠT ĐỘNG 1. Trò chơi “Chiếc lọ thần kỳ” (20 phút)

a. Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ cho HS trước khi bắt đầu chủ đề; Gọi mở để HS bước đầu nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. GV giao nhiệm vụ



GV hướng dẫn HS thực hiện trò chơi “chiếc lọ thần kỳ” để bước đầu nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân: Có 3 chiếc hộp: Lọ 1 - Lọ điểm mạnh, Lọ 2 - Lọ hạn chế, Lọ 3 – Lọ cảm xúc; HS sẽ ghi vào mảnh giấy những điểm mạnh/khả năng của bản thân (Lọ số 1), những hạn chế của bản thân (Lọ số 2), Cảm xúc của em hiện nay (Lọ số 3); Sau đó HS bỏ vào lọ tương ứng.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ



Ghi ý kiến cá nhân vào giấy và bỏ vào 3 chiếc lọ tương ứng. GV quan sát, gợi ý hoặc hỗ trợ với những HS gặp khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ. Từ đó HS chia sẻ những điểm mạnh, điểm hạn chế và cảm xúc của bản thân em.

Sản phẩm:

- Phiếu HS đã ghi để xác định: Những điểm mạnh của em, những điểm hạn chế của em, cảm xúc của bản thân em.
- Kết quả nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế và cảm xúc của bản thân học sinh

Bước 3. GV tổ chức báo cáo, thảo luận



GV mời một số HS đọc những tờ giấy ở các lọ để chia sẻ cùng cả lớp về điểm mạnh, điểm hạn chế và cảm xúc của bản thân. GV ghi nhận kết quả của HS và thảo luận cùng HS về: Làm thế nào em có thể nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế và cảm xúc của bản thân em? Những khó khăn của em khi thực hiện hoạt động này?

Bước 4. GV kết luận



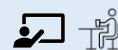
GV kết luận: Mỗi người có điểm mạnh, điểm hạn chế riêng của bản thân mình, vì vậy các em cần tự tin phát huy điểm mạnh của bản thân, tôn trọng giá trị và sự khác biệt của người khác

HOẠT ĐỘNG 2. Xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của em trong học tập và cuộc sống (Khoảng 25 phút)

a. Mục tiêu: Học sinh xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống và nhận ra ai cũng đều có giá trị và khả năng đóng góp giá trị của riêng mình.

b. Tổ chức thực hiện

Bước 1. GV giao nhiệm vụ



GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ ở mục Nội dung.

Nội dung: HS được giao thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

1. Làm việc cá nhân – thực hiện phiếu học tập số 1

Điểm mạnh em tự hào

Điểm hạn chế em cần khắc phục

2. HS chia sẻ kết quả thực hiện phiếu học tập số 1 theo nhóm đôi

3. Dán phiếu học tập số 1 lên bảng chung của nhóm, chia sẻ trong nhóm về kết quả thực hiện phiếu khi xác định điểm mạnh, điểm hạn chế

4. HS chia sẻ trước lớp về kết quả thực hiện phiếu học tập số 1.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ



Thực hiện phiếu học tập số 1, chia sẻ kết quả theo nhóm đôi và chia sẻ kết quả thực hiện trước lớp. GV quan sát, gợi ý hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ, với những học sinh khó khăn khi xác định điểm mạnh, điểm hạn chế, GV gợi mở, hỗ trợ HS; khuyến khích HS chia sẻ kết quả thực hiện phiếu trước lớp.

Sản phẩm: (1) HS nêu được điểm mạnh của bản thân; (2) HS nêu được điểm hạn chế của bản thân; (3) HS chia sẻ suy nghĩ về giá trị của bản thân và mỗi cá nhân.

Bước 3. GV tổ chức báo cáo, thảo luận



GV mời một số HS trình bày về phiếu học tập đã thực hiện trước lớp; **GV đặt câu hỏi thảo luận:** (1) Làm thế nào để xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân (2) **HS cảm thấy thế nào về bản thân khi có những điểm mạnh/ điểm hạn chế trên?** (3) **Liệu có bất kì thành viên nào trong lớp toàn điểm mạnh, điểm hạn chế không?** (4) **Điểm mạnh/ hạn chế của mỗi người có ý nghĩa gì trong các hoạt động tập thể?**

Bước 4. GV kết luận



GV nhận xét kết quả thực hiện phiếu bài tập của HS, khen ngợi HS và kết luận về cách xác định giá trị bản thân: Để xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân, bước đầu tiên HS cần tự nhận thức, tự đánh giá đặc điểm bản thân hoặc có thể tham khảo từ thông tin đánh giá của người khác. Việc nhận thức được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân sẽ giúp HS phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế trong học tập và cuộc sống.

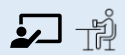
Khi hiểu về bản thân và cùng chia sẻ với người khác, HS sẽ nhận ra giá trị của bản thân mình và giá trị của người khác bởi không có bất kỳ ai là toàn điểm mạnh, điểm yếu. Mỗi người đều có những giá trị như nhau để đóng góp cho các hoạt động cho bản thân và nhà trường, xã hội.

HOẠT ĐỘNG 3. Kiên trì thực hiện thói quen để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế trong học tập và cuộc sống (Khoảng 45 phút)

a. Mục tiêu: Trình bày được những cách phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống, xây dựng được kế hoạch thực hiện phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống và nhận thức cần rèn luyện tính kiên trì thực hiện những thói quen tốt để hình thành đạo đức, lối sống cho HS.

b. Tổ chức thực hiện

Bước 1. GV giao nhiệm vụ



GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ ở mục Nội dung.

Nội dung: HS thực hiện 2 nhiệm vụ:

(1) Nhiệm vụ 1.

- GV chia nhóm thành 4 hoặc 8 nhóm, đề nghị HS thảo luận và ghi các hành vi/ hoạt động cần thiết để duy trì được những thói quen tốt vào 4 nhóm dưới đây:

Thói quen đúng giờ	Thói quen tập luyện thân thể	Thói quen tự học	Thói quen giữ gìn vệ sinh
--------------------	------------------------------	------------------	---------------------------

<p>- Sau khi hoàn thành tổ chức trưng bày sản phẩm <i>Hành vi giúp rèn luyện thói quen tích cực</i>, các thành viên trong lớp cùng theo dõi và nhận xét cụ thể để làm rõ cách thức thực hiện các hành vi.</p> <p>(2) Nhiệm vụ 2.</p> <p>Thực hiện hoạt động cá nhân: Lập kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống</p> <p>- HS làm việc cá nhân xây dựng kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống</p>			
Điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân	Cách thực hiện	Thời gian	Ghi chú
Điểm mạnh			
Điểm hạn chế			
<p>- HS chia sẻ trong nhóm và chia sẻ trước lớp về kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống</p>			

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ



HS thực hiện thảo luận theo nhóm. GV quan sát, hỗ trợ trong quá trình HS thảo luận, khuyến khích HS trong nhóm bày tỏ ý kiến và trao đổi. Sau khi hết thời gian thảo luận nhóm HS dán các thẻ màu vào các cột thói quen tương ứng. Cả lớp cùng quan sát, nhận xét cụ thể về các hành vi rèn luyện thói quen tích cực để bổ sung. Sau khi hết thời gian thảo luận nhóm HS chia sẻ và đi đến cách hiểu thống nhất về các hành vi giúp duy trì những thói quen tốt.

Sản phẩm:

- Sản phẩm thảo luận theo nhóm: Các hành vi giúp duy trì các thói quen tích cực.
- Sản phẩm cá nhân: Kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống

HS thực hiện hoạt động cá nhân: Lập kế hoạch thực hiện các hành vi tốt để thúc đẩy thói quen giúp phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống. GV quan sát, hỗ trợ HS thực hiện lập kế hoạch

Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện các hành vi cụ thể để xây dựng thói quen phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống theo 4 nhóm: thói quen tự học, thói quen đúng giờ, thói quen tập luyện thân thể, thói quen giữ gìn vệ sinh.

Bước 3. GV tổ chức báo cáo, thảo luận



GV mời đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận của nhóm về các nội dung đã giao. Với mỗi phần trình bày của các nhóm GV tổ chức đặt câu hỏi, dẫn dắt để HS trao đổi, thảo luận về kết quả thực hiện của các nhóm, liên hệ thực tiễn những nội dung đó với bản thân HS.

GV kể về câu chuyện về Bác Hồ với “Thói quen đúng giờ” như dưới đây”:

THỜI GIAN QUÝ BÁU LẮM

Năm 1945, mở đầu bài nói chuyện tại Lễ tốt nghiệp khóa V Trường huấn luyện Cán bộ Việt Nam, Người thẳng thắn góp ý: *"Trong giấy mời tới đây nói 8 giờ bắt đầu, bây giờ 8 giờ 10 phút rồi mà nhiều người chưa đến. Tôi khuyên anh em phải làm việc cho đúng giờ, vì thời gian quý báu lắm"*.

Trong kháng chiến chống Pháp, một đồng chí cấp Tướng đến làm việc với Bác sai hẹn mất 15 phút, tất nhiên là có lý do: Mưa to, suối lũ, ngựa không qua được. Bác bảo với người tướng trên rằng:

- Chú làm Tướng mà chậm đi mất 15 phút thì bộ đội của chú sẽ hiệp đồng sai đi bao nhiêu? Hôm nay chú đã chủ quan, không chuẩn bị đầy đủ các phương án, nên chú đã không giành được chủ động.

Một lần khác, Bác và đồng bào phải đợi một đồng chí cán bộ đến để bắt đầu cuộc họp. Bác hỏi:

- Chú đến chậm mấy phút?

- Thưa Bác, chậm mất 10 phút ạ!

- Chú tính thế không đúng, 10 phút của chú phải nhân với 500 người đợi ở đây. Bác quý thời gian của mình bao nhiêu thì cũng quý thời gian của người khác bấy nhiêu, vì vậy thường không bao giờ để bất cứ ai phải đợi mình.

Năm 1953, Bác quyết định đến thăm lớp chính huấn của anh chị em trí thức, lúc đó đang bước vào cuộc đấu tranh tư tưởng gay go. Tin vui đến làm náo nức cả lớp học, mọi người hồi hộp chờ đợi.

Bỗng chuyên trời đột ngột, mây đen ùn ùn kéo tới, rồi một cơn mưa dòn dập, xối xả, tối đất, tối trời, hai ba tiếng đồng hồ không dứt. Ai cũng xuýt xoa, tiếc rẻ: Mưa thế này, Bác đến sao được nữa, trời hại quá.

Giữa lúc trời đang trút nước, lòng người đang thất vọng, thì từ ngoài hiên lớp học có tiếng rì rào, rồi bật lên thành tiếng reo át cả tiếng mưa ngàn, suối lũ:

- Bác đến rồi, anh em ơi! Bác đến rồi!

Trong chiếc áo mưa ướt sũng nước, quần xắn đến quá đầu gối, đầu đội nón, Bác hiện ra giữa niềm ngạc nhiên, hân hoan và sung sướng của tất cả mọi người.

Về sau, anh em được biết: Giữa lúc Bác chuẩn bị đến thăm lớp thì trời đổ mưa to. Các đồng chí làm việc bên cạnh Bác đề nghị Bác cho báo hoãn đến một buổi khác. Có đồng chí đề nghị tập trung lớp học ở một địa điểm gần nơi ở của Bác.

Nhưng Bác không đồng ý: "Đã hẹn thì phải đến, đến cho đúng giờ, đợi trời tạnh thì biết đến khi nào? Thà chỉ một mình Bác và một vài chú nữa chịu ướt còn hơn để cho cả lớp học phải chờ uống công!"

Thế là Bác lên đường đến thăm lớp chính huấn đúng lịch trình trong tiếng reo hò sung sướng của các học viên.. Bác Hồ của chúng ta quý thời gian của mình bao nhiêu thì cũng quý thời gian của người khác bấy nhiêu. Chính vì vậy, trong suốt cuộc đời Bác không để bất cứ ai đợi mình. Sự quý trọng thời gian của Bác thực sự là tấm gương sáng để chúng ta học tập.

GV gợi ý cho HS thảo luận hai câu hỏi sau:

- Em nghĩ gì về Bác Hồ trong câu chuyện trên?
- Em nghĩ thế nào về việc có những thói quen tốt? Việc kiên trì hình thành thói quen có dễ không?
- Em nghĩ thế nào về câu nói: "*Gieo hành động gặt thói quen, gieo thói quen gặt tính cách, gieo tính cách gặt số phận*".

HS chia sẻ về kết quả suy nghĩ về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và suy nghĩ về sự kiên trì cần thiết để rèn luyện bản thân, hình thành những thói quen tốt.

Bước 4. GV kết luận



GV kết luận: **Việc nhận diện được những hành vi tốt là bước đầu tiên quan trọng để hình thành các thói quen tốt trong cuộc sống. Việc thực hiện các hành vi/ hoạt động cần đều đặn, nghiêm túc, liên tục, đòi hỏi mỗi HS phải rèn luyện sự kiên trì để giúp gây dựng thói quen tích cực. Bác Hồ là một tấm gương vĩ đại với việc không ngừng rèn luyện mình, kiên trì thực hiện những thói quen tốt. Học theo Bác để tự rèn luyện mình là cách để tự giáo dục đạo đức của bản thân. Bởi thói quen hình thành nên tính cách tốt đẹp phù hợp với lối sống văn minh, lành mạnh mà mỗi bạn học sinh đều nên thực hiện.**

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG TIẾP NỐI

Yêu cầu: Tiếp tục thực hiện và điều chỉnh kế hoạch thực hiện hành vi phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống; ký cam kết thực hiện và chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch theo từng tháng trước lớp trong giờ sinh hoạt lớp.

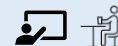
Sản phẩm:

- Bản cam kết thực hiện
- Phiếu đánh giá kết quả thực hiện theo tháng

HOẠT ĐỘNG 4. Tìm hiểu khả năng nhận diện cảm xúc của bản thân (Khoảng 15 phút)

- a) **Mục tiêu:** Học sinh xác định được khả năng nhận diện cảm xúc của bản thân
b) **Tổ chức thực hiện**

GV giao nhiệm vụ



GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ ở mục Nội dung.

Nội dung: HS tham gia trò chơi “Bày tỏ cảm xúc” để nhận diện cảm xúc của bản thân trong các tình huống: HS được phát các thẻ màu cảm xúc (Vui, buồn, lo lắng, tức giận...); GV đọc tình huống, mỗi tình huống HS sẽ giơ thẻ màu tương ứng với cảm xúc của em trong tình huống đó, cụ thể: (1) Tình huống nghe bạn thân nói không đúng về mình; (2) Tình huống bị bố mẹ mắng nặng lời; (3) Tình huống bị các bạn trong nhóm phản bác ý kiến khi tranh luận.

HS thực hiện nhiệm vụ



HS thực hiện trò chơi “Bày tỏ cảm xúc”, từ đó chia sẻ thêm những kinh nghiệm của bản thân về khả năng nhận diện cảm xúc và những tình huống gây cho em cảm xúc tích cực hoặc tiêu cực. GV hỗ trợ, khuyến khích HS thực hiện

Sản phẩm: Kết quả giơ thẻ “bày tỏ cảm xúc” để nhận diện các cảm xúc trong tình huống của HS: Vui, buồn, tức giận, lo lắng....

nhiệm vụ:

GV tổ chức báo cáo, thảo luận



Sau khi chơi xong trò chơi “Bày tỏ cảm xúc” GV khuyến khích HS chia sẻ thêm những tình huống trải nghiệm thực tiễn gây ra cho em những cảm xúc tích cực hoặc tiêu cực. GV tổ chức cho lớp trao đổi, bày tỏ ý kiến về nhận diện những cảm xúc trong cuộc sống.

GV kết luận



GV kết luận: Việc nhận diện cảm xúc giúp em xác định được cảm xúc của bản thân là tích cực hay tiêu cực trong các tình huống cụ thể. Từ đó định hướng điều chỉnh cảm xúc bản thân theo hướng tích cực trong các tình huống cụ thể.

HOẠT ĐỘNG 5. Nhận diện cảm xúc và điều chỉnh cảm xúc của bản thân (Khoảng 30 phút)

a. **Mục tiêu:** Học sinh điều chỉnh được cảm xúc trong các tình huống cụ thể.

b. **Tổ chức thực hiện**

GV giao nhiệm vụ



GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ ở mục Nội dung.

Nội dung: HS thực hiện hoạt động kịch tương tác “Điều chỉnh cảm xúc bản thân”:

- Mỗi nhóm được phân công chuẩn bị kịch tương tác về tình huống điều chỉnh cảm xúc bản thân sẽ diễn kịch: (1) Tình huống nghe bạn thân nói không đúng về mình; (2) Tình huống bị bố mẹ mắng nặng lời; (3) Tình huống bị các bạn trong nhóm phản bác ý kiến khi tranh luận.

- HS chia sẻ cảm xúc và các cách điều chỉnh cảm xúc thu nhận được từ hoạt động tham gia kịch tương tác.

HS thực hiện nhiệm vụ



HS thực hiện kịch tương tác; GV tổ chức cho HS thực hiện, định hướng quá trình quan sát của HS dưới lớp với hoạt động. Khen ngợi với những sản phẩm tốt của HS để kích thích HS chia sẻ.

Sản phẩm: Kết quả thực hiện hoạt động gồm:

1. vở kịch tương tác các nhóm xây dựng và trình diễn để nhận diện cảm xúc
2. Kết quả trao đổi thảo luận về cách nhận diện cảm xúc và điều chỉnh cảm xúc của bản thân trong các tình huống, ví dụ: Hít thở đều và tập trung vào hơi thở; Lấy 1 cốc nước và uống từng ngụm nhỏ; Đếm 1,2,3... và tập trung vào việc đếm; Suy nghĩ những điều tích cực.

GV tổ chức báo cáo, thảo luận



Sau khi tham gia kịch tương tác GV định hướng HS trao đổi chia sẻ về:

(1) Đối với nhóm diễn kịch: Những cảm xúc mà các em được trải nghiệm khi tham gia?, cách điều chỉnh cảm xúc trong tình huống kịch mà các em thể hiện?, kinh nghiệm em thu được sau hoạt động diễn kịch tương tác?...

(2) Đối với nhóm HS xem kịch: Những cảm xúc em nhận diện được sau khi xem kịch?, em có cách điều chỉnh cảm xúc nào khác so với cách mà các bạn trong vở kịch đã thực hiện

GV tổ chức HS toàn lớp trao đổi và chia sẻ về kết quả thực hiện nhiệm vụ



GV kết luận: Khi nhận diện bản thân có cảm xúc tiêu cực, không phù hợp, các em có thể điều chỉnh cảm xúc bằng cách: Hít thở đều và tập trung vào hơi thở; Lấy 1 cốc nước và uống từng ngụm nhỏ; Đếm 1,2,3... và tập trung vào việc đếm; Suy nghĩ những điều tích cực...

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG TIẾP NỐI

Yêu cầu: HS làm bảng nhận diện cảm xúc của bản thân theo tuần, kết thúc mỗi ngày HS sẽ vẽ một biểu tượng cảm xúc của mình đánh giá về những trải nghiệm cảm xúc trong ngày. Kết thúc mỗi tháng HS sẽ dán phiếu cảm xúc lên góc học tập của lớp và lưu vào hồ sơ học tập trải nghiệm để đánh giá và duy trì thói quen nhận diện và điều chỉnh cảm xúc tích cực.

Ví dụ về khung đánh giá cảm xúc

Tuần	Cảm xúc của em						
	Thứ hai	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tuần 1							
Tuần 2							
Tuần 3							
Tuần 4							

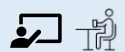
Sản phẩm: Bản đánh giá cảm xúc của học sinh theo tháng

HOẠT ĐỘNG 6. Tìm hiểu thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ khi ở gia đình và nhà trường (Khoảng 20 phút)

a) **Mục tiêu:** Trình bày được những việc làm để thực hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ khi ở gia đình và nhà trường

b) **Tổ chức thực hiện**

GV giao nhiệm vụ



GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ ở mục Nội dung.

Nội dung:

- Học sinh chia sẻ theo nhóm đôi những
 - Từng HS kể những việc mình đã làm để góc học tập, nơi sinh hoạt ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.
 - Những việc em có thể làm để điều chỉnh, sắp xếp góc học tập và sinh hoạt gọn gàng, ngăn nắp?

- Những việc em có thể làm để khu nhà nơi em ở được sạch sẽ, lớp học được gọn gàng, đảm bảo vệ sinh?

2. Khảo sát HS về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ: GV đọc những việc làm thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ khi ở gia đình, trong khu dân cư và nhà trường; HS sẽ đánh giá mức độ thực hiện của mình bằng cách giơ thẻ màu (Thẻ màu xanh – Luôn luôn thực hiện; Thẻ màu vàng – Thỉnh thoảng thực hiện; Thẻ màu đỏ - Hiếm khi thực hiện).

Những việc làm được khảo sát gồm: Sắp xếp bàn học ngăn nắp, gọn gàng; Sắp xếp tủ quần áo; Vệ sinh đồ dùng trong gia đình (bếp, tủ lạnh...); Quét dọn các phòng; Để sách vở gọn gàng...

HS thực hiện nhiệm vụ



HS thực hiện hoạt động theo định hướng của giáo viên; trong quá trình HS thực hiện, GV quan sát, hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ và chia sẻ cảm xúc với sản phẩm hoạt động của bản thân.

Sản phẩm:

1. Kết quả thực hiện hoạt động là chia sẻ những sẻ của học sinh về những việc làm để thực hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ khi ở gia đình và nhà trường, ví dụ: Quy định vị trí cho mỗi đồ dùng; xếp tài liệu, sách vở ngay ngắn; thay giặt quần áo thường xuyên..., không vứt rác bừa bãi mà có thùng đựng rác riêng hoặc ngăn cặp đựng rác riêng.

2. Kết quả khảo sát mức độ thực hiện những việc làm để thể hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ khi ở gia đình và nhà trường.

GV tổ chức báo cáo, thảo luận



GV mời đại diện HS các nhóm lên báo cáo kết quả thảo luận nhóm; Sau mỗi phần báo cáo GV định hướng HS trong lớp nhận xét, đánh giá về kết quả thảo luận của nhóm bạn. GV gợi ý câu hỏi thảo luận cho HS sau khi kết thúc hoạt động để các nhóm: Mô tả lại quá trình thực hiện sản phẩm của nhóm; Những khó khăn, thuận lợi khi thực hiện; Kinh nghiệm, bài học mà các em rút ra từ hoạt động... GV nhận xét, khen ngợi sản phẩm và sự tích cực hoạt động của các nhóm và cá nhân HS.

GV kết luận



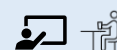
GV kết luận: Góc học tập, nơi sinh hoạt của các em cần được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ và chúng ta cần thực hiện thường xuyên những hoạt động này nhé.

HOẠT ĐỘNG 7. Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại gia đình (Khoảng 25 phút)

a. Mục tiêu: Thực hiện được những việc làm để thực hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ khi ở gia đình

b. Tổ chức thực hiện

GV giao nhiệm vụ



GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ ở mục Nội dung.

Nội dung: Mỗi HS chuẩn bị tranh/ ảnh về góc học tập và sinh hoạt của bản thân thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ, sau đó thực hiện nhiệm vụ sau:

1. Chia sẻ theo nhóm dựa trên tranh/ ảnh của mỗi cá nhân trong nhóm về góc học tập và sinh hoạt của bản thân, sau đó dán tranh ảnh của nhóm lên giấy A0
2. Thực hiện triển lãm tranh ảnh của lớp: GV cho các nhóm thời gian 3 phút để treo sản phẩm của mình lên sau đó các thành viên trong lớp sẽ di chuyển quanh lớp học triển lãm sản phẩm các bức ảnh của thành viên trong.
3. HS chia sẻ về ấn tượng và bài học thu được sau triển lãm.

HS thực hiện nhiệm vụ



HS thực hiện hoạt động theo định hướng của giáo viên; trong quá trình HS thực hiện, GV quan sát, hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ triển lãm và chia sẻ về cảm xúc, kết quả thu nhận được sau

Sản phẩm: (1) Tranh/ ảnh triển lãm của các thành viên trong lớp về thực hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình; (2) Phần chia sẻ kết quả thu nhận được của các thành viên trong lớp sau hoạt động triển lãm.

GV tổ chức báo cáo, thảo luận



GV mời đại diện HS chia sẻ về cảm xúc, kết quả thu nhận được sau hoạt động triển lãm, cụ thể như: Cảm xúc của em sau khi tham gia hoạt động? Em ấn tượng với bức tranh/ sản phẩm của bạn nào? Em thu được bài học kinh nghiệm gì từ hoạt động của các bạn? Em sẽ làm gì để duy trì sự thói quen ngăn nắp, gọn

gàng, sạch sẽ ở gia đình?. GV nhận xét, khen ngợi sản phẩm và sự tích cực hoạt động của các nhóm và cá nhân HS.

GV kết luận



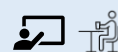
GV kết luận: Góc học tập, nơi sinh hoạt ở gia đình của các em cần được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ và chúng ta cần thực hiện thường xuyên những hoạt động này nhé.

HOẠT ĐỘNG 8. (Hoạt động gợi ý tích hợp): Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại trường – Dự án “Lớp học sạch, đẹp” (Khoảng 45 phút)

a. Mục tiêu: Thực hiện được những việc làm để thực hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ khi ở ở trường, lớp – **giữ gìn và bảo vệ môi trường là một trong những phẩm chất của công dân toàn cầu.**

b. Tổ chức thực hiện

GV giao nhiệm vụ



GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ ở mục Nội dung.

Nội dung: HS chia nhóm và thực hiện nhiệm vụ.

1. GV chia sẻ cho HS về câu chuyện và mời HS chia sẻ suy nghĩ cá nhân.

“Một thầy giáo đề nghị học sinh trong lớp trong vòng 3 ngày không vứt bất kỳ rác/ đồ thải vào thùng rác của cả gia đình và vứt gọn gàng vào trong một túi ni-lông, sau đó buộc thật chặt vào cặp sách đem đến trường đi học mỗi ngày. Sau ba ngày, thầy giáo mời các bạn HS chia sẻ suy nghĩ và cảm nhận về túi rác HS đeo bên mình.”

GV đặt câu hỏi để HS thảo luận:

- Theo em, câu trả lời của các bạn HS là gì? Nếu là các bạn HS, em sẽ rút ra được bài học nào.

2. Mỗi nhóm thực hiện một ý tưởng và kế hoạch để xây dựng dự án “Lớp học sạch, đẹp”

- Gợi ý về hình thức: HS lựa chọn một trong các hình thức: Tranh vẽ; video tuyên truyền hoặc sản phẩm thiết kế...

- Gợi ý về nội dung: Dự án thể hiện nội dung: Thực hiện những việc làm để xây dựng lớp học sạch đẹp

3. HS thuyết trình giới thiệu về sản phẩm của dự án, thuyết phục các bạn trong lớp thực hiện theo kế hoạch dự án của nhóm mình.

- Bước 1. Các nhóm trình bày sản phẩm, thuyết phục các bạn thực hiện dự án

- Bước 2. HS trong lớp trao đổi, chia sẻ về sản phẩm dự án của các nhóm

- Bước 3. HS viết thu hoạch cá nhân ngắn sau hoạt động

HS thực hiện nhiệm vụ



HS chia sẻ suy nghĩ về câu chuyện “Người thầy giáo và những bạn HS đeo các bịch rác trên vai”

HS thực hiện hoàn thành sản phẩm dự án “Lớp học sạch – đẹp” theo gợi ý hướng dẫn của GV trước, có sản phẩm trong tiết học. HS thực hiện trình bày về sản phẩm dự án và thuyết phục các bạn về tính khả thi của dự án sẽ thực hiện. Sau đó HS viết bài thu hoạch cá nhân về kết quả thu nhận được từ phần triển lãm sản phẩm của các nhóm. Trong quá trình HS thực hiện, GV quan sát, hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ và chia sẻ cảm xúc với sản phẩm hoạt động của bản thân.

Sản phẩm: Kết quả thực hiện hoạt động gồm:

1. HS chia sẻ suy nghĩ về câu chuyện những cảm nhận của các bạn HS khi đeo túi rác 3 ngày trên vai, những bài học mà các bạn HS rút ra trong câu chuyện. Điều mà HS có thể học được từ yêu cầu của thầy giáo.
2. Sản phẩm dự án của các nhóm “Lớp học sạch – đẹp” theo định hướng của GV, tiêu chí đánh giá sản phẩm:
 - Thể hiện được nội dung theo yêu cầu
 - Có tính sáng tạo, tính thẩm mỹ
 - Trình bày, báo cáo sản phẩm hấp dẫn, thuyết phục
3. Bài thu hoạch cá nhân của HS viết sau khi tham gia dự án “Lớp học sạch – đẹp”

GV tổ chức báo cáo, thảo luận



GV mời HS chia sẻ suy nghĩ về câu chuyện và thảo luận về ý nghĩa của bài học rút ra trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và ý nghĩa của việc tự xây dựng kế hoạch/ dự án “Lớp học sạch – đẹp”. **GV liên hệ đến việc giữ gìn môi trường Xanh – sạch – đẹp là một trong những phẩm chất của công dân toàn cầu.**

GV mời đại diện HS các nhóm lên báo cáo kết quả dự án của nhóm mình; Sau mỗi phần báo cáo GV định hướng HS trong lớp nhận xét, đánh giá về kết quả thảo luận của nhóm bạn. GV nhận xét, khen ngợi sản phẩm và sự tích cực hoạt động của các nhóm và cá nhân HS; từ đó hướng dẫn HS viết thu hoạch cá nhân sau hoạt động tuyên truyền.

GV kết luận:



Việc đeo một túi rác trên vai không đem đến những trải nghiệm dễ chịu cho mọi người, kể cả HS. Điều đó cũng tương tự như việc trái đất đang phải chịu việc

hàng tỷ tấn rác được đổ ra mỗi ngày. Nhưng số lượng rác không quan trọng bằng việc xử lý rác thải như thế nào, và việc xử lý rác bằng cách gom gọn gàng, sạch sẽ và phân loại là một trong những việc làm ý nghĩa đầu tiên giúp cho Trái đất hay mỗi HS giảm những tác động tiêu cực do lượng rác thải xung quanh đem lại. Mỗi một hành vi của mỗi người, dù nhỏ nhưng sẽ có ý nghĩa lớn với lớp, trường, cộng đồng và trái đất.

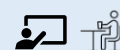
Việc thực hiện tổ chức không gian, sắp xếp lớp học ngăn nắp, gọn gàng và giữ lớp học sạch sẽ sẽ giúp chúng ta có không gian thoáng mát, tạo cảm hứng để các em học tập tốt hơn; giúp các em thực hiện và duy trì những thói quen tích cực, thể hiện phẩm chất đạo đức của một công dân toàn cầu.

HOẠT ĐỘNG 9: Duy trì thói quen tích cực và ký cam kết thực hiện (Khoảng 30 phút)

a. Mục tiêu: Xác định được các thói quen tích cực cần duy trì và thực hiện những việc làm để duy trì thói quen.

b. Tổ chức thực hiện

GV giao nhiệm vụ



GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ ở mục Nội dung.

Nội dung: HS chia nhóm và thực hiện nhiệm vụ

1. Chia sẻ trong nhóm về một thói quen tích cực bản thân muốn duy trì và giải thích lý do.
2. Thực hiện phiếu bài tập cá nhân: Cách thức duy trì thói quen tích cực của bản thân và lập kế hoạch duy trì thói quen tích cực đó. Chia sẻ theo nhóm đôi về kế hoạch thực hiện

Thói quen tích cực	Cách thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú

3. Ký cam kết thực hiện kế hoạch duy trì thói quen tích cực của bản thân, cách thực hiện như sau:

- GV chuẩn bị một bản giấy A0 có trang trí, hướng dẫn từng học sinh lên ghi 1 câu cam kết (Ví dụ như: Em cam kết sẽ duy trì thói quen sạch sẽ, gọn gàng khi ở nhà....) và ký tên, ghi rõ họ tên vào cam kết chung của lớp.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ cam kết sẽ thực hiện

HS thực hiện nhiệm vụ



HS chia sẻ trong nhóm về thói quen tích cực mà các em muốn duy trì
 HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Cách thức duy trì thói quen tích cực của bản thân và lập kế hoạch duy trì thói quen tích cực. GV hướng dẫn, hỗ trợ và định hướng trong quá trình HS thực hiện nhiệm vụ.

HS ký cam kết thực hiện, GV tổ chức cho HS thực hiện và chia sẻ những cam kết của mình trước lớp.

Sản phẩm: Kết quả thực hiện hoạt động gồm:

1. Kế hoạch duy trì thói quen tích cực của HS
- 2/ Bản cam kết thực hiện những việc nhằm duy trì thói quen tích cực của HS

GV tổ chức báo cáo, thảo luận



GV mời HS chia sẻ về kế hoạch duy trì thói quen tích cực. GV tổ chức để HS trao đổi về: Những khó khăn khi các em thực hiện việc duy trì những thói quen tích cực này? Em có thể làm gì để khắc phục những khó khăn đó? Khi đã ký cam kết, em cần làm gì để thực hiện cam kết đó?. GV ghi nhận, khuyến khích sự chia sẻ của HS, hỗ trợ nếu HS cần.

GV kết luận

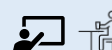


Việc thực hiện và duy trì những thói quen tích cực giúp tạo nên nét tính cách tích cực của các em trong học tập và cuộc sống.

HOẠT ĐỘNG 10 (theo SGK): Đánh giá chủ đề (Khoảng 15 phút)

- a. Mục tiêu: Đánh giá được kết quả thực hiện chủ đề so với mục tiêu đề ra
- b. Tổ chức thực hiện

GV giao nhiệm vụ



GV hướng dẫn HS đánh giá như sau:

Nội dung:

1. HS chia sẻ những bài học/ kinh nghiệm có được sau chủ đề?
2. HS tự đánh giá mức độ thực hiện các yêu cầu cần đạt như sau:

Mục tiêu/YCCĐ	Mức độ		
	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành

Em nhận diện được một số điểm mạnh và điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống			
Em biết cách phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm hạn chế trong học tập và cuộc sống			
Em nhận diện được khả năng kiểm soát cảm xúc và điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực			
Em rèn luyện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại gia đình			
Em rèn luyện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại trường			

3. HS chia sẻ về mong muốn “Những điều em muốn tiếp tục thay đổi sau chủ đề”

HS thực hiện nhiệm vụ



HS thực hiện theo định hướng, gợi mở của GV. GV hướng dẫn, hỗ trợ HS cách chia sẻ và phản hồi với sự chia sẻ của HS một cách tích cực để định hướng, tạo động lực cho HS trong việc tiếp tục duy trì thói quen.

Sản phẩm: Kết quả thực hiện hoạt động gồm:

- 1/ Kết quả chia sẻ những bài học/ kinh nghiệm có được sau hoạt động
- 2/ Bản tự đánh giá mức độ thực hiện các yêu cầu cần đạt của HS ở chủ đề
- 3/ Kết quả chia sẻ về mong muốn “Những điều em muốn tiếp tục thay đổi sau chủ đề”

GV tổ chức báo cáo, thảo luận



GV mời HS chia sẻ về kết quả đánh giá. Động viên, khuyến khích HS mạnh dạn chia sẻ và tiếp tục thực hiện những việc làm để duy trì những thói quen tích cực.

GV kết luận



Khi các em tự đánh giá về bản thân và nhận được sự đánh giá của bạn bè, thầy cô sẽ giúp các em biết được hướng rèn luyện tiếp theo của mình và ngày càng hoàn thiện hơn

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG TIẾP NỐI

Yêu cầu: HS làm bảng đánh giá việc duy trì những thói quen tích cực của bản thân: Thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ; thói quen kiểm soát cảm xúc bản thân. Đánh giá việc thực hiện theo tuần/ tháng. Kết thúc mỗi tháng HS sẽ chia sẻ kết quả thực hiện lên góc học tập của lớp và lưu vào hồ sơ học tập trải nghiệm để đánh giá và duy trì thói quen tích cực

Sản phẩm: Bản theo dõi/ đánh giá việc thực hiện thói quen tích cực của HS

3.2. HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

CHỦ ĐỀ “TUYÊN TRUYỀN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG”

I. Mục tiêu

HS được định hướng về các hành động tuyên truyền bảo vệ môi trường. Học sinh được phát huy tinh thần sáng tạo, thể hiện tài năng tham gia tuyên truyền bảo vệ môi trường trong nhà trường, tại gia đình và cộng đồng xung quanh. Cụ thể:

- Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu (lớp 6).

- Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau (lớp 7).

- Tổ chức sự kiện giới thiệu về vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương và cách bảo tồn (lớp 8)

- Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước (lớp 9).

Yêu cầu cần đạt về giáo dục ĐĐLS

- Chủ động tham gia các hoạt động Đoàn, Đội
- Có ý thức tìm hiểu về các phẩm chất của công dân toàn cầu

Mục tiêu tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng đạo đức lối sống

- Giáo dục lối sống văn minh, nhân ái, ý thức kỷ luật, tự giác, có trách nhiệm với cộng đồng.

- Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.

- Có ý thức và hành động thiết thực để giữ gìn, bảo vệ cảnh quan môi trường, danh lam thắng cảnh.

Mức độ tích hợp:

-Toàn phần

II. Chuẩn bị

Đối với học sinh: Mỗi lớp chuẩn bị một tác phẩm để tuyên truyền về các vấn đề môi trường hiện đang gặp phải và các hành động bảo vệ môi trường của học sinh. Có thể xem xét các gợi ý dưới đây:

- **Hoạt động trình diễn trước toàn trường:** Trang phục tái chế; kịch về bảo vệ môi trường; video về các hiểm họa môi trường, và hành động bảo vệ môi trường; bài thuyết trình về bảo vệ môi trường; tiết mục văn nghệ (hát, múa, nhảy); bài hát tự sáng tác về bảo vệ môi trường.

- **Hoạt động trưng bày:** Đồ dùng tái chế; các tác phẩm nghệ thuật từ sản phẩm tái chế; tranh ảnh về chủ đề bảo vệ môi trường; poster (áp phích) tuyên truyền về bảo vệ môi trường; sáng tác thơ văn về bảo vệ môi trường.

Đối với giáo viên:

- Hỗ trợ học sinh thực hiện các sản phẩm tham gia vào sự kiện cũng như các sản phẩm trưng bày.

- Không gian và phương tiện phù hợp để học sinh trưng bày các sản phẩm truyền thông.

- Phương tiện, dụng cụ và các hoạt động trang trí cần thiết phục vụ cho sự kiện.

- Chuẩn bị kịch bản, phân công các hoạt động trình diễn và trưng bày.

III. Tổ chức hoạt động

HOẠT ĐỘNG 1: Giới thiệu chương trình, khởi động

a) **Mục tiêu:** Giới thiệu về chủ đề, ý nghĩa của hoạt động tuyên truyền bảo vệ môi trường.

b. Tổ chức thực hiện

GV giao nhiệm vụ

GV hướng dẫn đại diện HS các lớp chuẩn bị các bài giới thiệu sơ lược về các tiết mục trình diễn và không gian trưng bày các sản phẩm truyền thông sáng tạo về bảo vệ môi trường.

GV hướng dẫn HS các khối toàn trường cùng thực hiện một điệu nhảy dân vũ hoặc một bài hát tập thể theo truyền thống nhà trường.

HS thực hiện nhiệm vụ

HS thực hiện các nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV tổng phụ trách

Sản phẩm:

- Bài giới thiệu của HS nhấn mạnh tới các vấn đề môi trường đang tồn tại như: ô nhiễm rác thải, ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm không khí, ô nhiễm tiếng ồn, vấn đề chặt phá cây xanh, huỷ hoại cảnh quan thiên nhiên.

- HS các khối đều cùng tham gia nhảy dân vũ

GV tổ chức báo cáo, thảo luận

GV mời HS chia sẻ cảm xúc sau điệu nhảy

HOẠT ĐỘNG 2: Trình diễn các tiết mục tuyên truyền bảo vệ môi trường

a) Mục tiêu:

HS biết cách lồng ghép các thông điệp tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau

b. Tổ chức thực hiện:

GV giao trước cho các khối lớp lớp đăng ký tiết mục trình diễn có nội dung tuyên truyền bảo vệ môi trường, giảm thiểu tác hại của biến đổi khí hậu, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

HS thực hiện nhiệm vụ

GV hướng dẫn HS trình diễn theo khối lớp, bắt đầu từ khối lớp 6 tới khối lớp 9 hoặc có thể xen kẽ các hình thức khác nhau để tăng phần sinh động cho chương trình.

Sản phẩm

Các lớp trình diễn được các tiết mục đầy đủ các nội dung:

- (1) giới thiệu về tiết mục;
- (2) phần thể hiện/trình diễn;
- (3) thông điệp và các hành động cụ thể bảo vệ môi trường (học sinh nói sau phần trình diễn).

Khuyến khích sự cổ vũ tích cực của học sinh toàn trường cho các tiết mục trình diễn.

GV tổ chức báo cáo, thảo luận

GV mời HS chia sẻ cảm xúc và ý nghĩa của các tiết mục.

HOẠT ĐỘNG 3: Tổng kết đánh giá chương trình

a) Mục tiêu:

HS được cảm nhận sâu sắc hơn về các thông điệp và cách thức tuyên truyền vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính

b. Tổ chức thực hiện:

GV nêu các tiêu chí đánh giá phần trình diễn của các lớp

GV phân công cho HS tự đánh giá các tiết mục trình diễn và hoạt động trưng bày theo tiêu chí.

HS thực hiện nhiệm vụ

HS tiến hành tự đánh giá theo tiêu chí.

Sản phẩm

Bản đánh giá tiết mục và hoạt động trưng bày của khối lớp theo tiêu chí. Các sản phẩm cần có:

1/ sự đóng góp tích cực, trách nhiệm của học sinh toàn trường đối với việc tham gia các hoạt động trình diễn và hoạt động trưng bày;

2/ thông điệp sáng tạo, rõ ràng phát huy được ;

3/ Hình thức tuyên truyền hấp dẫn, sáng tạo, khả thi và phù hợp với nhiều đối tượng khác nhau

- Nhắc lại các thông điệp chính về bảo vệ môi trường đã được các nhóm đưa ra trong các phần trình diễn. Bên cạnh đó, đề xuất các hành động cụ thể nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm của học sinh trong việc bảo vệ môi trường.

GV tổ chức báo cáo, thảo luận

GV mời HS chia sẻ sau hoạt động đánh giá

HOẠT ĐỘNG 4: Tham quan khu trưng bày các sản phẩm truyền thông

a) Mục tiêu:

HS được tham quan các sản phẩm truyền thông từ đó hiểu rõ hơn về ý nghĩa của các sản phẩm đối với việc tuyên truyền bảo vệ môi trường

b. Tổ chức thực hiện:

GV các lớp điều phối hướng dẫn học sinh tham quan các khu trưng bày sản phẩm truyền thông

GV khuyến khích học sinh để lại lời nhắn, hoặc các ý tưởng đóng góp cho các sản phẩm vào sổ lưu bút (chuẩn bị sổ tại mỗi bàn trưng bày).

HS thực hiện nhiệm vụ

HS đi tham quan theo yêu cầu của GV trong giờ nghỉ, đảm bảo không làm hư hại, ảnh hưởng đến các sản phẩm này.

HS để lại lời nhắn, hoặc các ý tưởng đóng góp cho các sản phẩm vào sổ lưu bút

Sản phẩm

Các bức tranh, ảnh trong quá trình HS đi tham quan khu trưng bày;

Lời nhắn, hoặc các ý tưởng đóng góp cho các sản phẩm vào sổ lưu bút sau khi HS

GV tổ chức báo cáo, thảo luận

GV mời HS chia sẻ sau hoạt động

IV. Đánh giá kết quả hoạt động

Ban tổ chức chương trình tiến hành đánh giá kết quả hoạt động nhằm rút ra bài học cho việc tổ chức chương trình. Các nội dung và tiêu chí đánh giá có thể bao gồm như bảng dưới đây:

Nội dung đánh giá	Các tiêu chí
Về mục tiêu chương trình	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tham gia đầy đủ của các lớp trong việc xây dựng các sản phẩm truyền thông. - Học sinh nhắc lại được các vấn đề về ô nhiễm môi trường đáng quan tâm hiện nay. - Các sản phẩm truyền thông đạt chất lượng, mang tính sáng tạo. - Sự hào hứng của học sinh toàn trường trong suốt quá trình tham gia sự kiện. - Học sinh thể hiện các hành vi bảo vệ môi trường trong lớp, trong trường.
Về công tác tổ chức	<ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động diễn ra thuận lợi, theo đúng kế hoạch đề ra (thời gian, nhân sự, các hoạt động). - Các phương tiện hỗ trợ chương trình đầy đủ, đảm bảo chất lượng. - Các vấn đề phát sinh (nếu có) được xử lý kịp thời.

3.3. SINH HOẠT LỚP

CHỦ ĐỀ: ĐIỀU CHỈNH BẢN THÂN CHO PHÙ HỢP VỚI MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP MỚI

(Dành cho học sinh lớp 6)

I. Mục tiêu:

- Nhận ra được sự thay đổi tích cực, những sở thích đức tính đặc trưng, giá trị bản thân trong môi trường học tập mới.
- Biết chăm sóc bản thân và điều chỉnh bản thân phù hợp môi trường học tập mới, phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.
- Tự tin, thể hiện được một số khả năng, sở thích của bản thân

Yêu cầu cần đạt về giáo dục ĐĐLS

- Nhận ra được giá trị bản thân
- Có tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể.

Mục tiêu tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng đạo đức lối sống

- Phát hiện được sở thích, khả năng và những giá trị khác của bản thân; tự tin với sở thích, khả năng của mình.
- Nhận ra được sự thay đổi tích cực của bản thân, giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân.

- *Thiết lập được các mối quan hệ với bạn, thầy cô và biết gìn giữ tình bạn, tình thầy trò.*

Mức độ tích hợp: Bộ phận (HD 1,3)

2. Chuẩn bị :

Đối với học sinh:

- Ban cán sự lớp/chi đoàn chuẩn bị kịch bản chi tiết cho buổi sinh hoạt sau đó tham khảo ý kiến giáo viên chủ nhiệm. Nội dung kịch bản có thể bao gồm 2 phần chính: 1) Tổng kết các hoạt động học tập và thi đua trong tuần; 2) Nội dung sinh hoạt chuyên đề “*Tư duy tích cực*”.

- Mỗi học sinh trong lớp chuẩn bị một tình huống thực tế mà mình đã trải qua và xem xét 2 cách tư duy tích cực và tiêu cực đã ảnh hưởng tới kết quả của tình huống đó như thế nào.

- Mỗi học sinh tìm hiểu và suy nghĩ câu trả lời cho các câu hỏi sau:

+ *Vì sao chúng ta lại cần tới suy nghĩ/tư duy tích cực? Ý nghĩa của tư duy tích cực đối với cuộc sống của mỗi cá nhân là gì?*

+ *Các tình huống như thế nào có thể dễ khiến chúng ta có những suy nghĩ tiêu cực? (Học sinh viết ra một tình huống cụ thể)*

+ *Làm thế nào để có thể suy nghĩ một cách tích cực về bản thân, về các mối quan hệ xung quanh?*

Đối với giáo viên:

- Hỗ trợ ban cán sự lớp/chi đoàn hoàn thiện kế hoạch/kịch bản chi tiết cho buổi sinh hoạt chuyên đề của lớp. Hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch theo các nội dung bao gồm: 1) Mục tiêu hoạt động; 2) Các nhiệm vụ/công việc cần thực hiện; 3) Người chịu trách nhiệm thực hiện các công việc.

- Giám sát việc thực hiện/chuẩn bị cho buổi sinh hoạt chuyên đề, hỗ trợ học sinh trong suốt quá trình thực hiện.

- Hỗ trợ HS chuẩn bị các phương tiện/thiết bị cần thiết cho buổi sinh hoạt chuyên đề.

- Giới thiệu cho HS các nguồn thông tin, tài liệu, sách báo để tìm hiểu về tư duy tích cực.

3. Tổ chức hoạt động

HOẠT ĐỘNG 1 (5 phút): Chân dung tích cực của em trong môi trường mới
Mục tiêu:

- HS thấy được những **điều tích cực, điểm mạnh của chính bản thân mình và của các bạn cùng lớp**, từ đó có thái độ tôn trọng những người xung quanh; hình thành cho HS hướng **suy nghĩ tập trung vào điểm mạnh**, không phán xét.

Cách thực hiện:

- Mỗi HS chuẩn bị một tờ giấy trắng, ở giữa tờ giấy viết tên của mình cùng với 1 điểm mạnh mà mình tự nhìn thấy ở bản thân.

- Sau đó, cho HS truyền tờ giấy tới các bạn khác trong lớp, mỗi bạn hãy viết 1 điều tích cực/điểm mạnh mà mình nhận thấy ở bạn lên tờ giấy.

- Sau 3 phút, các HS dừng viết và chuyển lại tờ giấy theo đúng tên của mỗi bạn.

- Mời đại diện một số HS đọc trước lớp tất cả các điểm đã được liệt kê trong tờ giấy đồng thời nói lên suy nghĩ của mình về những điều mà các bạn khác đã liệt kê.

- Cuối cùng, đề nghị các học sinh về viết lại những điểm mạnh đã được nhìn nhận và trang trí thành một bức “chân dung tích cực” về bản thân.

- GV có thể tổng kết thông điệp cho hoạt động này, **nhấn mạnh tới việc mỗi HS đều có những điểm mạnh và nên tự hào về điều đó cũng như tôn trọng, nhìn nhận những người xung quanh dựa trên điểm mạnh của họ.**

Lưu ý:

- Giáo viên có thể hướng dẫn HS đánh giá điểm mạnh theo các khía cạnh khác nhau ở mỗi học sinh bao gồm: đặc điểm ngoại hình; tính cách; năng lực (tài năng); khả năng học tập; khả năng giao tiếp (ngôn ngữ).

- Có thể treo các bức “chân dung tích cực” của HS tại lớp (nếu có không gian), hoặc đề nghị HS treo tại góc học tập của mình tại nhà.

- Có thể đề nghị HS về trao đổi thêm với các thành viên trong gia đình và bổ sung các đặc điểm tích cực vào bức “chân dung tích cực” của mình.

HOẠT ĐỘNG 2 (10 phút): Thay đổi cách nghĩ, thay đổi hành động khi học tập ở môi trường mới

Mục tiêu:

- HS phân tích được ý nghĩa của suy nghĩ tích cực đối với bản thân và những người xung quanh thông qua việc xử lý một số câu chuyện/tình huống thực tế.

Cách thực hiện:

- Dựa vào phần chuẩn bị tình huống trước của các HS (tình huống dễ có suy nghĩ tiêu cực), người điều hành đề nghị học sinh làm việc theo nhóm nhỏ từ 5-6 bạn, sau đó đề nghị mỗi nhóm chọn ra 1 tình huống chung cần xử lý.

- Phát phiếu bài tập cho các nhóm để cùng phân tích tình huống như gợi ý trong phần phụ lục.

- Sau khi các nhóm đã hoàn thành phần thảo luận và phiếu bài tập, người điều hành đề nghị một số nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.

- GV đánh giá tinh thần tham gia/học tập của HS và tổng kết hoạt động: Trước một tình huống xảy ra, cách chúng ta suy nghĩ về tình huống đó quyết định hành động sau đó. Nếu suy nghĩ tích cực, hành động sẽ thường tích cực và giúp

giải quyết vấn đề tốt hơn. Người có suy nghĩ tích cực là người luôn tìm ra cơ hội trong các tình huống khó khăn.

Lưu ý:

- GV có thể chuẩn bị trước một vài tình huống để HS thảo luận thêm, trong trường hợp các nhóm gặp khó khăn trong việc chọn lựa hoặc chưa chuẩn bị tình huống.
- GV cũng có thể chia sẻ tình huống và các suy nghĩ tích cực của bản thân như thế nào trong tình huống đó.

HOẠT ĐỘNG 3 (10 phút): Xây dựng mối quan hệ tích cực khi học tập ở môi trường mới

Mục tiêu: Giúp HS biết cách hình thành được các mối quan hệ tích cực xung quanh (bạn bè, gia đình, thầy cô) dựa trên cách suy nghĩ tích cực của bản thân từ đó **xây dựng tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể.**

Cách thực hiện:

- Chia lớp học thành 3 nhóm lớn (theo dãy bàn), phân công mỗi nhóm suy nghĩ về những vấn đề/mâu thuẫn bất ổn thường xảy ra trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô và gia đình. Phân chia mỗi nhóm suy nghĩ về một khía cạnh.

- Sau đó, trong 2 phút lần lượt cho mỗi nhóm luân phiên kể nhanh một vấn đề thường gặp phải trong các mối quan hệ này cho tới khi hết giờ.

- GV/người điều phối chia bảng thành 3 cột và lần lượt viết lại các ý kiến của các nhóm. Nhóm nào liệt kê được nhiều và phù hợp thì nhóm đó dành chiến thắng.

- Sau đó đề nghị mỗi HS chọn một vấn đề mà mình gặp phải, với bạn bè, giáo viên hoặc cha mẹ và liệt kê xem trong trường hợp mình có mâu thuẫn thì sẽ suy nghĩ tích cực và hành động như thế nào để giải quyết các mâu thuẫn này (bằng hành động và lời nói).

- Mời đại diện một số HS chia sẻ về cách mình suy nghĩ tích cực về vấn đề và cách giải quyết cho tình huống.

- Giáo viên tổng kết hoạt động: **Khi có mâu thuẫn/bất đồng với những người xung quanh chúng ta thường suy nghĩ tiêu cực và dẫn tới hành động tiêu cực. Do đó, để duy trì mối quan hệ tốt với những người xung quanh chúng ta cần suy nghĩ về những điều tích cực của người khác cũng như khi có mâu thuẫn thì bản thân mình cần suy nghĩ tích cực và hành động tích cực để giải quyết mâu thuẫn và cải thiện mối quan hệ.**

- Phát cho mỗi HS danh mục các lời nói thể hiện suy nghĩ tích cực trong các mối quan hệ (xem phụ lục 2) và khuyến khích HS đọc và thực hành hàng ngày.

- GV đánh giá tinh thần tham gia của HS và tổng kết hoạt động: Để xây dựng mối quan hệ tốt đẹp xung quanh chúng ta cần luôn để ý tới điểm mạnh, biết tôn trọng và lắng nghe. Khi có mâu thuẫn xảy ra, hãy chủ động hành động dựa trên những suy nghĩ tích cực về vấn đề.

4. Đánh giá kết quả thực hoạt động

- Giáo viên CN mời một số HS phát biểu suy nghĩ và những điều học được sau buổi sinh hoạt.

- Có thể đề nghị HS viết bài thu hoạch ngắn sau khi kết thúc buổi sinh hoạt chuyên đề với các gợi ý như sau:

- + *Cảm nghĩ và điều em học được sau buổi sinh hoạt;*
- + *Em sẽ nói gì với các bạn khi chuyển đến môi trường học tập mới*
- + *Cách em rèn luyện suy nghĩ tích cực của em hàng ngày.*

1. Phiếu bài tập (hoạt động Câu chuyện tích cực)

PHIẾU BÀI TẬP

Tình huống:	Suy nghĩ tiêu cực:	Hành động:
.....	Suy nghĩ tích cực:	Hành động:

2. Danh mục lời nói/suy nghĩ, hành động tích cực trong các mối quan hệ xung quanh

Mọi chuyện vẫn ổn, chỉ mâu thuẫn một chút thôi	Mỗi người đều có cách nghĩ, cách làm riêng	Lắng nghe, tôn trọng ý kiến của người khác
Mâu thuẫn có thể giúp hiểu nhau hơn	Chúng ta cần thời gian tạm lắng để suy nghĩ	Hãy dành tặng lời khen cho người khác
Mỉm cười với mọi người	Chủ động hỏi thăm	Chủ động xin lỗi
Tặng quà	Chủ động giúp đỡ	Chia sẻ cảm xúc

PHỤ LỤC

Nội dung và yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu của học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Phẩm chất	Yêu cầu cần đạt		
	Cấp tiểu học	Cấp trung học cơ sở	Cấp trung học phổ thông
Yêu nước	<ul style="list-style-type: none">- Yêu thiên nhiên và có những việc làm thiết thực bảo vệ thiên nhiên.- Yêu quê hương, yêu Tổ quốc, tôn trọng các biểu trưng của đất nước.- Kính trọng, biết ơn người lao động, người có công với quê hương, đất nước; tham gia các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa đối với những người có công với quê hương, đất nước.	<ul style="list-style-type: none">- Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên.- Có ý thức tìm hiểu truyền thống của gia đình, dòng họ, quê hương; tích cực học tập, rèn luyện để phát huy truyền thống của gia đình, dòng họ, quê hương.- Có ý thức bảo vệ các di sản văn hoá, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hoá.	<ul style="list-style-type: none">- Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên.- Tự giác thực hiện và vận động người khác thực hiện các quy định của pháp luật, góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam.- Chủ động, tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị các di sản văn hoá.- Đấu tranh với các âm mưu, hành động xâm phạm lãnh thổ, biên giới quốc gia, các vùng biển thuộc chủ quyền và quyền chủ quyền của quốc gia bằng thái độ và việc làm phù hợp với lứa tuổi, với quy định của pháp luật.- Sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

Phẩm chất	Yêu cầu cần đạt		
	Cấp tiểu học	Cấp trung học cơ sở	Cấp trung học phổ thông
Nhân ái			
Yêu quý mọi người	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu thương, quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình. - Yêu quý bạn bè, thầy cô; quan tâm, động viên, khích lệ bạn bè. - Tôn trọng người lớn tuổi; giúp đỡ người già, người ốm yếu, người khuyết tật; nhường nhịn và giúp đỡ em nhỏ. - Biết chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh khó khăn, các bạn ở vùng sâu, vùng xa, người khuyết tật và đồng bào bị ảnh hưởng của thiên tai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trân trọng danh dự, sức khoẻ và cuộc sống riêng tư của người khác. - Không đồng tình với cái ác, cái xấu; không cổ xúy, không tham gia các hành vi bạo lực; sẵn sàng bênh vực người yếu thế, thiệt thòi,... - Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động từ thiện và hoạt động phục vụ cộng đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan tâm đến mối quan hệ hài hoà với những người khác. - Tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của mọi người; đấu tranh với những hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. - Chủ động, tích cực vận động người khác tham gia các hoạt động từ thiện và hoạt động phục vụ cộng đồng.
Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người	<ul style="list-style-type: none"> - Tôn trọng sự khác biệt của bạn bè trong lớp về cách ăn mặc, tính nết và hoàn cảnh gia đình. - Không phân biệt đối xử, chia rẽ các bạn. - Sẵn sàng tha thứ cho những hành vi có lỗi của bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tôn trọng sự khác biệt về nhận thức, phong cách cá nhân của những người khác. - Tôn trọng sự đa dạng về văn hoá của các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam và các dân tộc khác. - Cảm thông và sẵn sàng giúp đỡ mọi người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tôn trọng sự khác biệt về lựa chọn nghề nghiệp, hoàn cảnh sống, sự đa dạng văn hoá cá nhân. - Có ý thức học hỏi các nền văn hoá trên thế giới. - Cảm thông, độ lượng với những hành vi, thái độ có lỗi của người khác.
Chăm chỉ			

Phẩm chất	Yêu cầu cần đạt		
	Cấp tiểu học	Cấp trung học cơ sở	Cấp trung học phổ thông
Ham học	<ul style="list-style-type: none"> - Đi học đầy đủ, đúng giờ. - Thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập. - Ham học hỏi, thích đọc sách để mở rộng hiểu biết. - Có ý thức vận dụng kiến thức, kỹ năng học được ở nhà trường vào đời sống hằng ngày. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập. - Thích đọc sách, báo, tìm tư liệu trên mạng Internet để mở rộng hiểu biết. - Có ý thức vận dụng kiến thức, kỹ năng học được ở nhà trường, trong sách báo và từ các nguồn tin cậy khác vào học tập và đời sống hằng ngày. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập. - Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.
Chăm làm	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên tham gia các công việc của gia đình vừa sức với bản thân. - Thường xuyên tham gia các công việc của trường lớp, cộng đồng vừa sức với bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia công việc lao động, sản xuất trong gia đình theo yêu cầu thực tế, phù hợp với khả năng và điều kiện của bản thân. - Luôn cố gắng đạt kết quả tốt trong lao động ở trường lớp, cộng đồng. - Có ý thức học tốt các môn học, các nội dung hướng nghiệp; có hiểu biết về một nghề phổ thông. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích cực tham gia và vận động mọi người tham gia các công việc phục vụ cộng đồng. - Có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong lao động. - Tích cực học tập, rèn luyện để chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai.
Trung thực			
	<ul style="list-style-type: none"> - Thật thà, ngay thẳng trong học tập, lao động và sinh hoạt hằng ngày. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức và hành động theo lẽ phải.

Phẩm chất	Yêu cầu cần đạt		
	Cấp tiểu học	Cấp trung học cơ sở	Cấp trung học phổ thông
	<p>ngày; mạnh dạn nói lên ý kiến của mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luôn giữ lời hứa; mạnh dạn nhận lỗi, sửa lỗi và bảo vệ cái đúng, cái tốt. - Không tự tiện lấy đồ vật, tiền bạc của người thân, bạn bè, thầy cô và những người khác. - Không đồng tình với các hành vi thiếu trung thực trong học tập và trong cuộc sống. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân và chịu trách nhiệm về mọi lời nói, hành vi của bản thân. - Tôn trọng lễ phải; bảo vệ điều hay, lẽ phải trước mọi người; khách quan, công bằng trong nhận thức, ứng xử. - Không xâm phạm của công. - Đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực trong học tập và trong cuộc sống. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sẵn sàng đấu tranh bảo vệ lẽ phải, bảo vệ người tốt, điều tốt. - Tự giác tham gia và vận động người khác tham gia phát hiện, đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực trong học tập và trong cuộc sống, các hành vi vi phạm chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật.
Trách nhiệm			
Có trách nhiệm với bản thân	<ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức giữ gìn vệ sinh, rèn luyện thân thể, chăm sóc sức khỏe. - Có ý thức sinh hoạt nền nếp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có thói quen giữ gìn vệ sinh, rèn luyện thân thể, chăm sóc sức khỏe. - Có ý thức bảo quản và sử dụng hợp lí đồ dùng của bản thân. - Có ý thức tiết kiệm thời gian; sử dụng thời gian hợp lí; xây dựng và thực hiện chế độ học tập, sinh hoạt hợp lí. - Không đổ lỗi cho người khác; có ý thức và tìm cách khắc phục hậu quả do mình gây ra. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích cực, tự giác và nghiêm túc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức của bản thân. - Có ý thức sử dụng tiền hợp lí khi ăn uống, mua sắm đồ dùng học tập, sinh hoạt. - Sẵn sàng chịu trách nhiệm về những lời nói và hành động của bản thân.

Phẩm chất	Yêu cầu cần đạt		
	Cấp tiểu học	Cấp trung học cơ sở	Cấp trung học phổ thông
Có trách nhiệm với gia đình	<ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức bảo quản, giữ gìn đồ dùng cá nhân và gia đình. - Không bỏ thừa đồ ăn, thức uống; có ý thức tiết kiệm tiền bạc, điện nước trong gia đình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan tâm đến các công việc của gia đình. - Có ý thức tiết kiệm trong chi tiêu của cá nhân và gia đình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức làm tròn bổn phận với người thân và gia đình. - Quan tâm bàn bạc với người thân, xây dựng và thực hiện kế hoạch chi tiêu hợp lí trong gia đình.
Có trách nhiệm với nhà trường và xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Tự giác thực hiện nghiêm túc nội quy của nhà trường và các quy định, quy ước của tập thể; giữ vệ sinh chung; bảo vệ của công. - Không gây mất trật tự, cãi nhau, đánh nhau. - Nhắc nhở bạn bè chấp hành nội quy trường lớp; nhắc nhở người thân chấp hành các quy định, quy ước nơi công cộng. - Có trách nhiệm với công việc được giao ở trường, ở lớp. - Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội phù hợp với lứa tuổi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan tâm đến các công việc của cộng đồng; tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động phục vụ cộng đồng. - Tôn trọng và thực hiện nội quy nơi công cộng; chấp hành tốt pháp luật về giao thông; có ý thức khi tham gia các sinh hoạt cộng đồng, lễ hội tại địa phương - Không đồng tình với những hành vi không phù hợp với nếp sống văn hoá và quy định ở nơi công cộng. - Tham gia, kết nối Internet và mạng xã hội đúng quy định; không tiếp tay cho kẻ xấu phát tán thông tin ảnh hưởng đến danh dự của tổ chức, cá nhân hoặc ảnh hưởng 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động công ích. - Tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động tuyên truyền pháp luật. - Đánh giá được hành vi chấp hành kỉ luật, pháp luật của bản thân và người khác; đấu tranh phê bình các hành vi vô kỉ luật, vi phạm pháp luật.

Phẩm chất	Yêu cầu cần đạt		
	Cấp tiểu học	Cấp trung học cơ sở	Cấp trung học phổ thông
		đến nếp sống văn hoá, trật tự an toàn xã hội.	
Có trách nhiệm với môi trường sống	<ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức chăm sóc, bảo vệ cây xanh và các con vật có ích. - Có ý thức giữ vệ sinh môi trường, không xả rác bừa bãi. - Không đồng tình với những hành vi xâm hại thiên nhiên. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sống hoà hợp, thân thiện với thiên nhiên. - Có ý thức tìm hiểu và sẵn sàng tham gia các hoạt động tuyên truyền, chăm sóc, bảo vệ thiên nhiên; phản đối những hành vi xâm hại thiên nhiên. - Có ý thức tìm hiểu và sẵn sàng tham gia các hoạt động tuyên truyền về biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu rõ ý nghĩa của tiết kiệm đối với sự phát triển bền vững; có ý thức tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên; đấu tranh ngăn chặn các hành vi sử dụng bừa bãi, lãng phí vật dụng, tài nguyên. - Chủ động, tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động tuyên truyền, chăm sóc, bảo vệ thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”
2. Chương trình phối hợp công tác 1464/CTr-BGDĐT-TWĐTĐN giữa ngành Giáo dục và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh năm học 2022-2023 do Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ban hành ngày 17/10/2022.
3. Chương trình phối hợp công tác 1480/CTr-BGDĐT-TWĐTĐN giữa ngành Giáo dục và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh năm học 2020-2021 do Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ban hành.
4. Chương trình giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức lối sống văn hóa cho thanh thiếu niên nhi đồng trên không gian mạng
5. Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”
6. Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030”
7. Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH về xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường tiểu học.
8. Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.
9. Trần Ngọc Giao (Chủ biên), Quản lí trường phổ thông, Học viện Quản lí giáo dục, 12.2018
10. K.B. Everard Geoffrey Morrisian Willson, Quản trị hiệu quả trường học, Dự án Srem sưu tầm và biên dịch
11. Luật An ninh mạng
12. Luật Thanh niên, số 57/2020/QH14 ngày 16/6/2020.
13. Luật Trẻ em, số 102/2016/QH13 ngày 05/4/2016.
14. Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.
15. Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo
16. Hoàng Phê chủ biên (2004) Từ điển Tiếng Việt, Viện Ngôn Ngữ học, NXB Đà Nẵng.
17. Quyết định số 1895/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình “Tăng cường giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030” ngày 11 tháng 11 năm 2021.
18. Nguyễn Thị Thi (2017), *Quản lí giáo dục đạo đức cho HS trường THCS Thành phố Hà Nội trong bối cảnh đổi mới giáo dục*, Luận án TS.
19. Nguyễn Thành Vinh (2012), Khoa học quản lí đại cương, NXBGD Việt Nam.
20. <https://thachthat.edu.vn/news>.
21. <http://c2minhchau.edu.vn/van-ban-cong-van>.
22. <https://www.thtanhienga.bentre.edu.vn>

